

65. — NĂM THỨ HAI

Thứ sáu, 22 Septembre 1933

PHONG-HOÀ

16
TRANG

TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ SÁU

7
XU

DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN - XUÂN - MAI

DIRECTEUR
NGUYỄN - TƯỜNG - TAM

ADMINISTRATEUR
PHẠM - HỮU - NINH

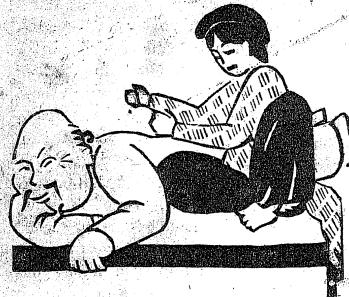
NHƯ Ý

VỚ

NHATSACH



MỘT CÁI THÚ...



HAI CÁI THÚ...



BÀ CÁI THÚ...

BỐN CÁI THÚ...

NĂM CÁI THÚ...

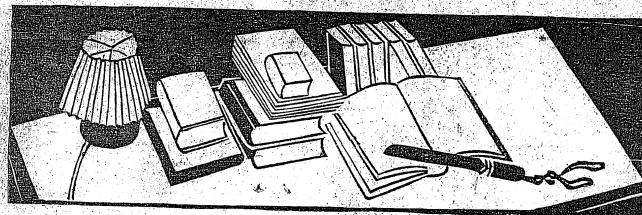


...KHÔNG BẰNG MỘT CÁI THÚ NÀY.

LÝ LUAN



Bố — Bé bỏ máy cái thư mà mất một giờ đồng hồ! Máy đi chơi đâu?
Con — Thưa thay tất cả 6 cái thư, thế là mỗi cái thư mất có 10 phút thôi a.



RÈN ĐÚC NHÂN TÀI

Người Nhật đời Minh-trị, trước cái họa ngoại xâm, sớm biết cần phải có nhiều nhân-tài, có học-thức mới, ra cảng đáng mọi việc trong các giới, nhất là về công nghệ, vì công nghệ Nhật hồi ấy còn thua xót các cường quốc nhiều lắm.

Một mặt họ cho các thiếu-niên đi du-học, một mặt mở ra các xưởng chế-tạo, nhà nước quản-trị, lấy chỗ huấn-luyện nhân tài. Nhưng xưởng do dần-dần được quyền tự-trị.

Theo phương-pháp khôn-khéo đó mà chỉ trong vòng 50 năm, người Nhật đã dùng nỗi nỗi nền kỹ-nghệ phát-đạt có thể cạnh-tranh được với các nước Âu, Mỹ. Phương-pháp đó là muốn nhập tịch các kỹ-nghệ cường-quốc, trước hết phải có người chủ-trương, và muốn có đủ nhân tài, phải đặt ra những trường thực-hành cho bọn du-học trở về, nên hàn-mới có thể luyện được nhiều người có thực tài vây.

Bất cứ ta chuyên về nghề nào, một sự học trong sách thôi chưa đủ làm cho ta trở nên một người giỏi, một người lành nghề. Việc đời uyển-chuyển phiền-phúc, sách không thể nói đến được cho hết, sách có ích cho ta họa cháng chỉ ở chỗ dạy ta biết cách làm việc, còn như biết dùng sự học ấy một cách thích đáng trong trường thực tế, tất phải là người có kinh nghiệm liek duyệt nhiều.

Học mà có hành thi sự học càng ngày càng tinh vi, tài năng mới phát triển hết được, trái lại người có học mà không có dịp dùng đến sự học đó, thời có học hẳn cũng như không, không những thế, học-thức ấy cũng lù-lò mai mò đi.

Thiếu-niên ta đương ở vào cảnh hung-dáng thương-tám: một là sự học sai đường, muốn dùng vào việc đòi cũng không thể được, hai là có

hoc-thức hồn hoa, nếu được dùng tất cũng có thể thi thoả nỗi kia, nhưng khôn nỗi, không có nơi thực-hành cho thỏa đáng, thành-thứ người có thực tài vẫn còn hiếm lắm.

Muốn đương đầu với thời buổi mới, phải có một nền hoc mới, ta vẫn biết lắm, ta thừa hiểu biết như người Nhật vậy.

Ta thừa hiểu rằng, theo quan niệm ngày nay, thi bất cứ chuyên về nghề nào, trước hết ta cũng phải làm kẻ sĩ đã, cho nên về mặt hoc-vấn cũng đã cố công, đã được nhiều người khá, tỏ rằng tri thức-minh, lòng nhân-nại không đến nỗi kém thua nhiều, nhưng có sao trên trường kinh-tế — là nơi đáng trú-ý hơn hết — ta chưa thấy có nhiều người xuất sắc?

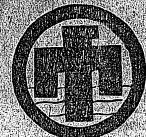
Cái cớ lớn hơn hết là người được học thi vẫn tạm đủ, chỉ thiếu trường huấn-luyện và nơi thi thoả tài năng. Nhưng có số ấy như bên Nhật thì nhở có tu-bản quốc-gia mà gác d營 nên được, còn như bên ta thi biết trông mong vào đâu? Ngoài một vài người có phúc sinh trưởng ở nơi giàu có, bọn học-sinh ta — dù đã trải qua một cuộc tẩy-du di nữa, — rủi cục lại cũng đến kiểm việc dù sống mà làm, dù biết việc ấy vô-vi, không sừng đáng với tài học mình, chỉ hoài bão minh cháng nữa, cũng phải làm.

Nhân tài bỏ rơ như vây, thi nền học có mới thực đấy, mà cái tệ có khác nào cái tệ khoa-cử ngày xưa.

Hiện tinh là như thế, theo ý tôi thi rất cần cho ta, một vài cơ quan lý tài, tổ-chức hồn hoa, dù tư bản, người minh chủ-trương, sở dụng là đê: 1. Chẩn-hung công-nghệ; 2. Đào-tạo lấy nhân-tài.

Vấn-đề rất quan-hệ cho ta, vây xin đem chất chính cùng chư quân.

tù' nhớ...



Ông Nguyễn-Đệ, ông Phạm-văn-Bình và ông Nguyễn-tiến-Lặng.

Ông Đệ ngẫu nhiên bỏ đất Huế về năm đời thời ở Hanoi. Trong lúc đó, ông Phạm-văn-Bình ngẫu nhiên qua chòi đất Huế, vào yết kiến ông Phạm-Quỳnh, vào bị kiến đức Bác-Đại...

Có lẽ cũng vì sự tình cờ đó mà thiên hạ đồn àm lên rằng ông Phạm-văn-Bình sẽ được cử lên thay ông Nguyễn-Đệ... Một ngày, hai ngày, người ta đợi, ông Phạm-văn-Bình đợi...

Đợi mãi cũng không thấy tin tức gì, ông Bình thất vọng, thiên-hạ cũng thất vọng... ông Bình... nên đồn àm lên rằng ông Nguyễn-tiến-Lặng sẽ được cất nhắc vào Kinh thay chân ông Đệ, nhưng sai.

Ai sẽ thay ông Đệ, ai? Cứ xét về tài năng, ông Lặng hồn-hơn ông Bình về mặt văn-bút, nhưng ông Bình lại hồn Lặng về mặt võ... và Một đằng ông Lặng chỉ có văn, một đằng ông Bình văn võ dả cả, ông Bình được chẳng? Chưa chắc, vì ông võ thì võ thật, nhưng chỉ võ ở cùn-bút, võ ông chỉ võ văn, mà về văn-chương thì văn ông đặc mèo võ, văn ông là văn... vō.

Danh phán, thoa son

Bên Đức vừa đây cầm đòn bá không được mang bộ mặt danh phán và cặp môi bôi son đến dự những cuộc biếu của đảng Q. G. X. H., lấy lẽ rằng danh phán với thoa son là trái với lẽ tư-tưởng^o của người Đức và chỉ làm mất cái xác đẹp thiên-nhiên của trời sẵn phú cho đòn bá, con gái.

Cái ông Hitler nào ra lệnh đó nếu có ở bên ta, chắc chỉ em tân-thời lại làm đòn luận sôi nổi một phen như độ nào

não nực di bộ ra Đô-son, lập sẵn quán phu-nữ. Ma chì em phản đối là phải người ta đánh phán-thoa son, cung-như người ta di giày mang cá, ván-quần trắng, mặc áo mèo, quần khán san-hoa xanh-dep, cung vào thân người ta, chư có xanh-dep gì cho mặt mũi ông thủ-trưởng họ Hitler mà cảm. Nao co ai cảm ông deo bò râu Nhật-bản, deo hàng-có chư thấp-neck đầu!

Và ông thủ-trưởng họ Hitler làm cũng không đến nơi đến chốn, đã muôn cho phu-nữ lúc nào cũng phô cao vẻ đẹp thiên-nhiên ra, sao không cảm họ quần khán, cảm họ mặc áo, mặc quần, cảm deo vòng ngọc, bao nhiêu đồ trang sức che mắt cả vẻ đẹp thiên-nhiên? Nhưng nếu thế, ông Hitler hóa ra một tin đồn của phái-khoa-thân-mắt!

Một đằng cảm-mắc-váy, một đằng cảm-danh-phán-thoa-son, thật là dưới ánh sáng mặt trời không có gì mới.

Nhung bay giờ cũng như ngày xưa, các cô muôn mặc váy thì cứ việc mặc váy, muôn di giày mang cá, ván-quần trắng, áo lam, muôn thoa mèo hông, đanh-má phán, thì cảm cũng bằng không.

Lệnh ông bao giờ bằng công-bà! Chỉ em nước Đức chỉ phải đại-biều vào nỗi sê với bà Hitler là xong! Khốn nhung ông thủ-trưởng họ Hitler lại chua cợ vợ.

Quốc giáo của ông Lò Chum.

Ông Lò Chum Lê-trọng-Hiệp có đăng trong T.N.D.B. một bài nghị-luận dài cả sa về quốc giáo của nước Nam-nhâ. Sau một hồi bàn bạc vẫn yết vè đạo Phật, đạo Lão, mà ông cho là đạo «thủ-vì», sau khi nói đến ông Trần-hưng-Đạo, ông Quan-văn-Trường, bà Liêu-Hanh, ông Tề-Thiên,... ông quả quyết nói rằng: quốc giáo của ta là nho-giáo vậy.

Ông bảo nho-giáo không phải là Khòng-giáo, Khòng-giáo không phải là tôn-giáo, nho-giáo lại là tôn-giáo! Đến cụ bảng Bí nghe thấy lời nói đó cũng phải cho là bí! Hay là tại cái óc của ông Lò Chum bí, bí đặc? Nếu vậy, ông liệu mà chữa di thôi!

Theo ý ông, nho-giáo là một tôn-giáo thuận-lý hơn cả, giản-dị và minh-bạch. Nhưng tại sao, vì nhè gi, nho-giáo ông cho là tôn-giáo, ông khòng-nó, ông không-biết,... mà cũng chẳng ai biết, vì nó không phải là một tôn-giáo. Ông Lò Chum thông-minh thật.



— Ra ga di vè mặt nào bắc bảo dùm tôi?

TỰ-LỰC VĂN-DOÀN

SẮP RA

HỘN BUỐM MƠ TIÊN

Văn hay! Vẽ đẹp! Một quyển sách quý. Bìa vẽ màu.

Giá 0\$40

Ai muốn mua gửi thư trước khi in xong sẽ gửi theo cách tinh-hoa giao-nhân.
Có in riêng 300 số
giấy-tối đặc biệt.

ANNAM XUẤT-BẢN CỤC XUẤT-BẢN

...đến lón

Kết luận, ông rên-rỉ thiết tha : « sự minh là tin đồ một nền quốc giáo như thế; mà lại tự mình cho là vô tôn giáo, tự nói khoác mình là chỉ tin ngưỡng chân lý được sao ? Ta mong rằng ai ai cũng nghĩ đến nền quốc giáo của mình, cũng tự nhận mình là người trong nhà giáo, rồi nhận thấy mà phát huy quang đại cái nền tôn giáo ấy cho thêm vẻ tốt tươi, thêm phần thuần tuý, thêm sức đoàn kết, thì không phải là không giúp ích cho tiến trình lõi quốc, cho văn minh thế giới một phần lớn vậy »

Bàn ngang

Người tây phương không phải chỉ vì khéo áp dụng khoa-học vào việc đời mà trở nên hùng, mạnh, họ còn có trí tuệ lận, muốn tự mình chống-chọi với muôn nỗi khó-khăn ở đời, đem hết tâm trí ra để thắng súc trở ngại của trời đất làm cho giá-tri con người hơn cả vạn vật.

Ta, cho tự lập như vậy là có ý nghĩa ngông-cuồng của bọn dien-rồ, không biết tự lượng, thán là thân kiền muối mà muốn làm chúa tể cả vũ-trụ, không chịu ý lại vào hoàn cảnh.

Ý lại, đó là cái nết hay ho có một của chung cả dân tộc Việt-nam, của riêng ông Y-ý Phạm-vong-Chi.

Còn ý lại vào cha mẹ đe: vào sòng đồ bá... hùng-dũng mồ cái, nắm bén khay đèn-thuốc phiện... hùng-dũng đi mây về gió như các phì công không sợ chết: vợ ý lại vào chòng... đậm-dạng bối dỗ thêm mây hồng, trắng them mây ngọc... đậm-dạng đi lè-la chằn, cạ, ngồi nói xấu chị em. Ngoài xã-hội muốn lập thân, đem hết tâm-trí ra để tìm lấy « thày » có quyền thế hổn nương tựa tẩm thân bảy thước :

Anh lý, anh xã, xin lấy chán đây tờ để mượn oai nại lũ dân đen, người lành-lặn, khỏe-mạnh già ốm-yếu đi ăn xin để mong lấy kiếp sống thừa, cho đến cả các ông tai to, mắt lợn đưa vào một đoàn-thế, một công-ly để vênh-vang cùng xóm mạc, đâu cũng lấy chữ ý lại làm vinh, chữ tự lập làm sỉ cá : thế mới đáng mặt ngang-tàng trượng-phu.

Phải lầm, theo ông Y-ý, ta cứ ý lại vào người khác, thật là một sự tiền-bo to-tát vì ta được hưởng lạc thú ở đời mà khôi phải trồng cự với muôn sự khó-khăn trở ngại, ta khôi phải làm-lụng, nghĩ-ngợi, ta... khôi phải làm người.

TỰ-LÝ



Làm gì, mà dùng chữ to tát thế ? Ông Lò Chum nên chui vào chum mà tâm tâm niệm niệm tín ngưỡng cái tôn giáo — nhà giáo — quốc giáo của ông, để « phát huy quang đại » cái nền tôn giáo đó » mà giúp ích cho tổ quốc nhân quản... còn suy nghĩ nên bỏ mặc người có khói óc thông thường.

Ông Vũ-dinh-Hải.

Ông Vũ-dinh-Hải khiêm tốn quá.

Đặng Quảng cáo trong Phong-Hoa, ông tự giới-thiện mình một cách nhún nhót, quá ông Nguyễn-công-Tiểu... Nguyễn thông tin phóng-sự báo Phô-thông, nguyên Tông-thu-ký báo Đồng-phuong, nguyên đại-biên kháp cõi Đồng-pháp cho báo Ami du Peuple, nguyên Tông-lý kiêm chủ bút Tân-báo, nguyên Chủ-nhiệm xuất bản cục Hoa-khôi, nguyên quản-ly nhà chớp bóng và khách sạn Central, nguyên Tông-lý chuyên môn Văn-minh hi-vien.

Trời đất ơi! toàn nguyên là nguyên. Ấy là ông còn quên đấy, xin nhắc:

nguyên học sinh lớp năm trường
sơ-dâng,
nguyên học sinh lớp tư trường
sơ-dâng,
nguyên học sinh lớp ba trường
sơ-dâng,
nguyên học sinh lớp nhì trường
sơ-dâng...
nguyên học sinh lớp nhất trường
sơ-dâng...

Nhưng sao ông chỉ nguyên... là nguyên... ? Sao ông Vũ-dinh-Hải hết nghè này xoay nghè khác mà vẫn nguyên Vũ-dinh-Hải ? Có lẽ vì công việc gì ông dùng tay vào cũng thành cát... nên họ không dùng đến ông nữa.

TỰ-LÝ

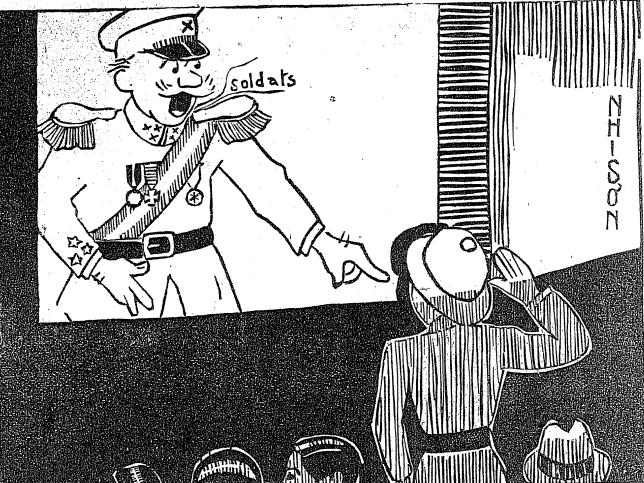
NGƯỜI



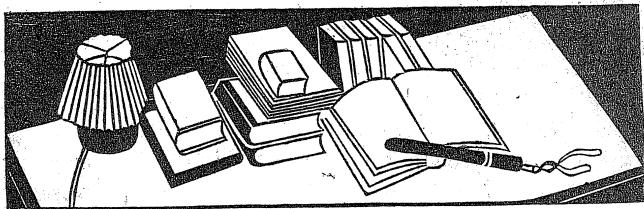
— Ày ông rẽ về mặt này thì tôi
ngay!

Tranh dù thí số 96

ĐI XEM CHỚP BÓNG NÓI



Bác quyền lẽ phép !



THƠ MỚI

CÙNG MẶT TRỜI

Perfice gressus meos semitis tuis.

Ps. XVI.

Cho chân ta theo vết nhà nguoai.

Người lân-lộn trên trời rộng bao
la,Như chiếc mộc tròn bằng lửa chói
lò.

Ôi mặt trời! tỏ, trên cao chói-lợi!

Ánh sáng rực-rỡ người chan hòa
rọi,

Xuống cõi trần đầy cát bụi tối-tăm,

Ánh sáng ngàn năm.

Tung-bừng lộng-lẫy,

Người lẩy đầu, ôi mặt trời! bảo ta
biết mấy!Mặt trời, khi người sắp chói, sao
vàng.Lần sau tắm màn mỏng-mảnh nhẹ
nhàng,Trăng như hòn ngọc bạc, tròn và
trong-tréo,Chim xuồng dưới lán sóng mây lanh
léo.Một tia sáng vàng, như mũi tên
nhanh,

Bóng vượt trời xanh.

Trên cao vắng-vé,

Người từ từ, ôi mặt trời! tiến lên
lặng-lẽKhi trời biếc bị mây tối phủ che
Ta ôm dần, lẳng-lảng lảng tai nghe.Trên trời đen nghịt vang-lùng sấm
động;Chớp nhoáng sét mây. Rừng ầm-ỹ
rồng,

Gió dien-cuồng gọi sóng sấn lên bờ.

Dưới ánh sáng mờ,

Mặc cho sét nổ.

Người trên cao, ôi mặt trời! nhạo cơn
giông tố.Ngoài bể, sóng có khi giận dữ gào,
Nhưng cũng có khi ngâm hát thanh
tao ;Trăng tròn cũng có khi mờ, khi tỏ,
Lâm liệt non cao, rồi ra cung đồ.Núi đá vững-vàng nhạo tuyệt, và
giông,Và nhạo gió đông,
Lâu ngày cung lở.Ánh sáng người, ôi mặt trời! ngàn thu
rực-rỡ.

Mặt trời! mặt trời trói-lợi! mặt trời!

Uớc gi chân ta theo gốc nhà nguoai,
Như tiếng đàn ta bay theo gió

tổ

Mặt trời sáng mà lòng ta ngưỡng
mộ,

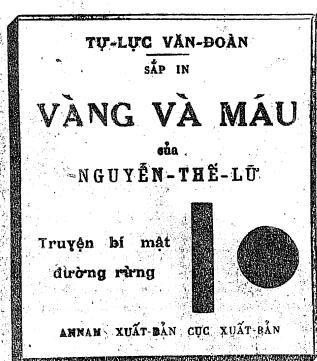
Mà non sông, mà vũ-trụ lạy chào!

Đôi ta khác nào.

Mây bay gió thoảng,

Uớc gi được, ôi mặt trời! như nguoai
sáng-lặng.

HUY-THON



Tranh dưa thi số 97



Đó biết là hạng người gì?



CÁC THÚ DỊCH TRONG MÃY NĂM NAY

O, nước ta, ít lâu nay, thật có nhiều các thú dịch — mà tiếc thay, lại không phải là cái bệnh dịch như bệnh đậu mùa, bệnh cúm — Những thú dịch tôi nói đây đều là những thú dịch trong tinh thần (!) cả.

1930 — dịch ten-nit. Con trai măc chứng bệnh này thì hay cầm cái vọt rồi bắt cứ lúc nào cũng nhảy nhót, múa may, gào thét như một người hóa đại. Con gái thì sinh ra lỗ-thần, cả ngày chỉ tim vắnn thư để thêu vào bức trường.

Chứng bệnh chung: ai ai cũng tưởng mình là Chim, Giao cǎ.

1931 — dịch bản ma — Cái dịch này nguy hiểm hơn hết, vì phải nói truyện với người chết. Người măc bệnh sinh ra chứng đồng bóng, nhìn só nào cũng thấy có linh hồn ma quỷ.

Còn một sự nguy hiểm nữa là làm cho các thầy bói, thầy tướng tự nhiên phải chết đói.

1932 — dịch yo-yo. Cái bệnh dịch này lan mạnh và chóng như gió thổi, mới có một vài ngày mà từ kê chợ đến thôn quê, từ người lớn đến người bé, ai ai cũng măc phải.

Chứng bệnh: tay không bao giờ dẽ yên, hẽ thấy vật gì tròn mà có giây, là lập tức kéo lên kéo xuống.

Cái kết quả của bệnh này là làm cho ai nấy đều thành ra trẻ con.

1933 — dịch mồ... báo. Bệnh dịch này hiện thời đang có, mà lan rộng ra mãi. Hẽ thấy ai đi đâu cũng khoe nay ra báo, mai ra báo thì phải tránh cho xa, vì người ấy măc bệnh rồi đấy. Nhưng đấy cũng còn là bệnh nhẹ. Bệnh nặng thì khác: lúc nào tay cũng cầm sẵn cái danh thiếp, gấp ai thi dưa. Lại hay lẩn thẩn vào các chợ, đến bên các

chợ hàng cá, hàng tôm để học tập lấy... các cách chửi nhau.

1934 — nếu lời đoán trước của tôi không nhầm, thì năm này sẽ là năm dịch.. tiêu thuyết. Đến khi ấy, người thiều niên nào cũng tự nhiên thấy mình là văn-sĩ. Truyền sê xuất bản như bướm bướm. Người măc bệnh đi đâu cũng sẽ cầm một cuốn giấy trắng, cuộn tiêu thuyết tuyệt tác « sau này ».

1935 — sẽ có bệnh dịch tự - tử. Người măc bệnh phần nhiều là các cô con gái. Người gầy mòn, mắt mờ màng, lúc nào cũng khóc. Thích nhất là vảy nước chỗ nồng. Đó là cái kết quả tự nhiên của bệnh dịch tiêu thuyết.

Xét qua cái bản kê trên, ta thấy mỗi năm có một thứ dịch, nhưng cũng may không có thứ dịch nào lâu tới quá một năm. Bệnh chóng lan ra

lại chóng mất, cũng như cái lòng hăng-hái nhiệt-thành của các thiều-

nhiên vậy.

Cái gì cũng chỉ sỏi nồi được dộ một độ rồi lại tịt, Ten-nit, bàn ma, yo-yo, di bộ, đồng tử-quán — (chỉ trừ có cái đồng tử quán, đồng tử nghĩa là « cùng chết », của Phong-Hoa là không bao giờ hết thôi) Bấy giờ thi đến ra báo, hết báo lại đến tiêu thuyết, hết tiêu thuyết đến tự-tử, hết tự-tử lại quay về ten-nit, di bộ. v...v...

VIỆT-SINH

BỐ LÀO ĐƯỢC PH BAN ĐỦ THÙ THUỐC BỐ: Ủ.M.GAN.ÓC



Người có bệnh — Ông bán cho thử gì bồ ôe.
Hàng thuốc — Thử thì mời ông sang hàng bên.

TÍNH RUT RÈ

CỦA

CHI EM PHU - NỮ,

Chi em phan đồng có cái tính múa tay như đàn ông. Không. Chi em phải giữ lấy cái thiên tính nhu-mil, hiền-hậu, nhẹ-nhàng, êm-áí. Em chỉ xin chị em phải có cái tính tự-nhiên. Đối với ai cũng như ai. Đàn ông cũng như đàn bà. Chi em cù-chì đứng-dắn, nói năng phân-minh, dịu-dàng, gãy-gọn, một lòng thành-thực thi ai chả phải kính phục mình.

Can chi mà đứng trước đàn ông là em thấy nhiều chị em bền-lển, thận-thở, hỏi chào ngượng-ngහia, ấp-ủng, có khai nói chẳng rá rời. Như vậy có phải là chị em tự hả minh quá. Mà hẽ chi chị em phải làm cách nhu vậy, đã không đứng-dắn lại tỏ ra cái chi-dộ hèn nhát. Có khác náo chị em định dỗ họ mà làm cách úp mồ. Đến khi họ chú ý đến, mình lại làm ra bộ thận-thở, xau hổ. Thật chị em không tự-nhiên tí nào.

Tóm lại, xin chị em phải tránh xa cái tính e-lệ, thận-thở, nó chỉ đưa vào con đường yếu hèn, nhu-nhược để ngăn cản sự tiến-bộ của ta và làm mất cả phẩm-giá, tư cách phụ-nữ.

Bà N. Q.
tác NGUYỄN-THỊ HUYỀN-CHÂU

Nếu đây không phải em dám khuyên chị em nên cười nói toang-hoang, cù-chì lố-lăng, khoa chán

DICTIONNAIRE DES LETTRÉS

COLLECTION DE S. M. BAO DAI

à l'usage des Annamites et annamitisans

Préface de RENÉ CRAYSSAC

Inscrit sur la liste des publications autorisées dans les écoles publiques franco-indigènes de l'Indochine.

Ce dictionnaire a été honoré par les souscriptions de MM. le Gouverneur général de l'Indochine, le Gouverneur de la Cochinchine, les Résidents supérieurs de l'Annam, du Cambodge, du Laos, du Tonkin et le Recteur d'Académie; Directeur de l'Instruction publique en Indochine

IMPRIMERIE D'EXTRÉME-ORIENT — ÉDITEUR

TẤT CẢ NHỮNG NGƯỜI VIỆT-NAM THÔNG-MINH

- có lòng tự-cao về nước mình
- biết lo đến tương lai
- hay lưu-tâm đến lịch-sử nước nhà

ĐỀU NÊN ĐỌC

NHỮNG THỜI-KỲ TRỌNG-DẠI CỦA NƯỚC VIỆT-NAM TRONG LÚC HỒI-XUÂN

240 trang
140 bức ảnh

50 XU

...tù' cao dến thấp...



KHAI-HUNG VÀ BẢO-SƠN

sẽ hợp tri, góp sức
để hiện độc-giả một truyện dài
rất cảm động :

GÁNH HÀNG HOA

sẽ bắt đầu đăng
từ số sau.

PHONG-DAO MỚI

GỬI CHO TÚ-MÔ

(Phụ-Nữ Thời-Dám số 1)

Bạn mình đỡ tú-tài khoa « ắt ngưỡng »,
Bấm đốt tay thấp-thoảng bốn mươi
năm.

Ăn ở không, ngồi mỏi lại nằm,
Tơ muộn mồi, con làm chưa chịu
thác !

Tú dày lẩn ngoài vòng thúc-phrix.
Lách riêng nho, tôi bắc dẫn nhau đi.
Kia ngôanh xem tú Tiên tú tiếc, tú
Mục tú miết mà cho đến tú Khói
tú khiec nứa lại có ra gi,

Tú với bắc hả so-bi cùng bọn áy ?
Quảng cán bút quyết ra tài vùng-vây,
Chán-chê rồi lại thấy lợt vào khuôn !
Buồn ôi cha-chả là buồn,
« Giòng nước ngược » chảy tuôn tờ

« Gió Huế » ! (1)

« Phụ-nữ Thời-dám nay tài-thể,
Mượn « vận-hài » kề-lề nỗi chua tát.
Chuyện đâu chuyện khéo bát bình,
Rày xem bọn áy, bọn mình đech
hòn !

Hai tháng Tú-Mô, Tú-Xon !

TÚ-XON

CÙNG BẮC TÚ-XON

— Muốn nghìn bắc tú trên đời,
Đó ai đoán được ai người buồn
hơn ?

— Nhất buồn là bắc Tú-Xon (toul
seul ?)

Một mình thui-thủi, cõi-dòn trên đời,
Trong Nam lân-lóc chán rồi,
Lại ra ngoài Bắc lân hối bán vắn.
Bác ơi, tôi hỏi lẩn-thẩn :

« Bác phò Phụ-Nữ, đỡ-dàn hai cõ :
Người yêu-diệu, khách tàn-nho,
Cùng nhau gìn-giữ co-đồ tay ba.
Tưởng rằng có bạn lân-la,
Có sao tú áy vẫn là Tú-Xon ?
Hay nam nữ bất tương-thân,
Theo nhau dung phép thánh-nhân
võ tinh ?

Hay vì hối-nách rinh rinh...
Chẳng ai chơi với mọi mình Tú-Xon ?
Bác buồn vì nỗi cõi-dòn,
Nên muốn chờn-vòn ăn cảnh cùng
tôi ?

TÚ-MÔ



— Không phải « con cá nô sống về nước » mà chính là « nó sống về các ông các bà »

ÔNG VÔ DANH, QUYỀN VIỆT HÂN THÔNG THOẠI VÀ KHỎI SÁNG GIÁ, TÁN TRỢ GIÁ, BỒ ĐÌNH GIÁ... TÁC GIÁ

Nguynen nhân câu truyện như thế
này :

Có ba ông : ông Đỗ-văn-Đáp, ông Lê-như-Tiếp và ông Bùi-trinh-Khiêm, một
hôm nghe ra được một ý kiến là : soạn
ra một quyền tự-vi, in ra để cho văn
giới nước nhà được thêm ba tên mới
nữa.

Nghì vậy, các ông hì hục khảo cứu,
rồi làm ra quyền Việt-Hán thông thoai
tự-vi để bán. Ngoài bia, các ông đe :

Khởi sáng giá : Đỗ-văn-Đáp

Tán trợ giá : Lê-như-Tiếp

Bồ đình giá : Bùi-trinh-Khiêm

Có một ông đem một quyền lai
Phong-Hoa biếu, đe thêm lên bia sách
một thứ giá nữa : soạn giả.

Được xem một quyền sách mà được
lần thứ giá lưu ý đến như thế, P. H.
đã giới thiệu sách đó cho một thứ giá
thứ năm : độc giả.

Soạn giả Đỗ-đồng-Tinh.

Gần đây, ông Đỗ-đồng-Tinh gửi thư
cho Phong-Hoa nói là « đạo trước
vâng mệnh gia nghiêm đem đến biếu

hai quyền Việt-Hán tự-vi ». Vậy ra mới
biết cái ông trẻ người ký trên quyền tự
vị đó dưới chữ « soạn giả » là lèn lang
Đỗ - vân - Đáp - tiên - sinh « soạn giả »
quyền tự-vi đó. Sao mà lầm soạn giả
thế !

Trong thư, ông soạn giả Tinh có nhắc
tới một bài vui cười của bạn độc giả
Vô danh diễu những nhà văn-si khiêm
tốn lại sinh nói chữ : khởi sáng giá,
tán trợ giả, bồ đình giả, đe từ giả, đe
bạt giả, phê bình giả, giới thiệu giả,
xuất bản giả, ăn loát giả.... chỉ nhangs
quên mất một thứ giả cần nhất : thứ
độc giả.

Ông soạn giả Tinh nhận ra rằng bài
ấy « riệu cõi quyền sách của gia-nghiêm
một cách vô ý thức », bài ấy
« thật có hại đến danh dự quyền sách
của gia-nghiêm ». Tuy rằng bài ấy nói
một cách úp mở ».

Của đây, ông soạn giả Tinh có
nói ra chúng tôi mới biết quyền tự-vi
của khởi sáng giả, tán trợ giả, v.v...
chính là quyền sách ông Vô danh
riệu, — lúc đăng bài ông Vô danh,
đe độc giả.

Ông soạn giả Tinh có nhắc, chúng tôi cũng
đã được hě hả ném mùi vân-chuong
« tõ Quốc ta khõi tõ Hồng-Bàng », và
bài tựa lõi lồng úp mở của ông

Mặt - trăng, bài đe sách của ông
Hồng-biên và bài tựa của ông Bồ-
đinh giả. Nhưng ông soạn giả Tinh
là đe độc giả cõi quâ : việc gì ông
phải sợ không dám nói đến giá trị
quyền sách của « nghiêm đường » ông,
phái viễn churing, vin vào lời bình phẩm
của « mây quan cõi thương thu », ông
cũng có chút óc đe nghì và đe bình
phẩm như chúng tôi !

Ông soạn giả Tinh lại nói « đe ngại
biết quyền sách của gia-nghiêm không
phải là ai cũng làm nổi ». Cung xin nói
đe ông biết rằng có ông Đào-duy-Anh

ở Hué, ông ấy kiêu hành quá, ông ấy
đem làm quyển « Hán-Việt tự-dien »

tương tự quyền « Việt-Hán Thông Thoại
tự-vi ».

Sau rốt, ông Tinh bảo ông Vô danh
« không hiểu quyền sách đó mới dám
cố mấy câu dỗ Phong-Hoa ». Ấy chết !
Tự-vi làm đe cho người ta tra, mà ông
lại tự nhận rằng cũng có người không
hiểu, thì có lẽ ông bắt đắc độc giả phải

mượn đến thông ngón !

Dẫu thế nào mặc lòng quyền sách
này làm đã dụng công cho nên chúng
tôi cũng vui lòng giới thiệu cùng độc
giả.

MỘT SỰ THAY ĐỔI LỚN TRONG HÀNG SÁCH

50 XU

50 XU

NHỮNG THỜI-KỲ TRONG-ĐẠI CỦA NƯỚC VIỆT-NAM TRONG LÚC HỒI-XUÂN

BẢN KHẨP CÁC NƠI

Tặng thường nhiều thứ cho người
đọc gấp nhiều lần giá quyền sách

(1) Gió Huế tức là báo Phong-Hoa.

Truyện-nạn

GIỌC ĐƯỜNG GIO BỤI

Chùa Khai-Muang

Gánh hát tài ca-nhát người. Tất cả mèo-tuôi, đã mấy tháng nay, mà đâu từ khi moi ra xuân, là tháng trên con đường cát-trắng, nó hành-lý chưa chật trong bùn-thiếc hóm-vương, quang-dầu, cù-kỳ.

Họ di, di mai, di dà hàng trăm cây số, chỉ thỉnh-thoảng dừng chân một đêm hoặc hai, ba ngày trong một xóm, một làng, một huyện lỵ. Rồi lại di.

Rồi lại di. Họ di kiêm ăn. Di dê nuôi sống mươi cái/thần dã ký thác cho nghè, cho nghè chèo hát.

Một buổi chiều, cuối xuân, một buổi chiều ngày-ngắt, ú-rũ khiến ai đã luôn luôn sống gần cảnh thiên-nhiên phải tiếc cái thời xuân qua, khi đưa mắt ngắm lại cỏ, cây, mây, nước, bao ngày tốt đẹp dã tàn.

Lúc ấy, mặt trời đã sắp lặn, phường bạn hát còn cùng nhau đạp bụi trên con đường Thái-nguyễn.

— Bác Hai oi! nghỉ chân ăn lót dạ chút đỉnh chẳng dối lầm!

Bác Hai gắt lại nhưng gắt một cách âu-yết:

— Mo, dã dối rồi à? Chả được việc gi! Chỉ ăn cả ngày.

Trả lời lại câu mắng, tiếng cười khanh-khách của cô dâu hát làm rung động lòng không-khi yên-lặng một thung-lũng hoang vắng. Rồi theo Mo, cả bọn cùng cười, cười một cách vỗ ý nghĩa, vì họ biết rằng hễ khi nào họ cùng cười với Mo thì đầu sao bắc Hai cũng khồng gắt, khồng giận.

Mo, năm nay vừa mười tám tuổi, xuất thân theo bố mẹ làm dứa hát sâm ở trên chiếc phà một bến đò ngang. Mo năm về trước, một hôm qua đò, bác Hai ngầm-nghĩa thấy con bé hay hay, lai có giọng trong-trẻo, nhẹ-nhang, liền bỏ tiều ra mua, đem về nuôi, dạy nghề xướng hát.

Năm năm sau, Mo thành tài, múa hát có nhịp-nhang điệu-bộ. Song hai cái đặc-diểm của Mo là cái giọng hát véo-von và cái nhan-sắc, khồng phải cái nhan-sắc chín-chắn, thùy-mị của phần nhiều các cô gái quê, nhưng cái nhan-sắc lò-lò ra ngoài, cái nhan-sắc long-song-soc của đôi con mắt hơi sêch và cặp môi thăm luân luân nhách một nụ cười, cái nhan-sắc của kẻ yêu đời một cách nồng-nàn, sot-sắng.

Vì thế, Mo là người cốt-yếu trong gánh hát của bác Hai Truyện, là linh-hồn của các bản chèo, dù khi Mo đóng các vai rất hoạt-dộng như vai Kiều, Văn-dại, Châu-Long hay khi Mo chỉ sắm một vai hoạt-trọng như vai Phật-bà trong bản hát Quan-Âm, Thị-Kính, suốt quãng nửa giờ ngồi khồng nhúc-nhích: lúc đó thi khuôn mặt xinh-xắn, cái cặp mắt, cái cặp môi của Mo lưu hệt tinh-thần người coi hát. Và cũng vì thế, gánh hát bác

Hai Truyện đã nổi danh khắp các vùng là phương Mo.

— Mo oi! đừng cười thế đi!

Mo càng cười to:

— Khôn-nhung mà cháu đòi lầm, bá-a! Cháu vừa mới, vừa đòi lầm bá-a.

Hai Truyện cũng bắt cười:

— Đói mà cười no được à?

— Không bá-a, cười không no được, nhưng mà ăn thì no ngay. Còn mươi năm cơm buổi sáng mang di dê làm gi

giữ hát.

Kết-lý mọi lần chỉ một cái nhan-sắc của Mo cũng có thể khiến họ lưu-luyến. Song cái bốn-ký-mục hú-lâu, biến-lan kia thi con bao giờ họ biết ngầm-nghĩa cái đẹp, biết thưởng-thức cái tài.

« Phải rời! chính phải rời, chỉ vì thế! »

Rồi bác quay lại bảo anh em bạn hát, lời nói dõng-dạc, quả-quyết như tiếng hô binh

của một ông tướng có, oai quyền:

« Chúng ta lên đồ! »

Mo thích chí cười

khanh-khách. Bỗng cặp mắt nghiêm-khắc của bác Hai khiến Mo im-bặt, lẳng-lặng theo gánh hát lén dời.

Đến ngon-dồi, mọi người nghỉ chân, ai nấy mở gói lấy cơm nắm,

muối-vừng ra ăn. Bác Hai sẽ bảo Mo:

— Ăn ít chứ, con a.

Mo cười:

— Nhưng cháu đòi, mà ở đây có gió mát, cháu ăn càng ngon miệng.

— Tùy ý.

Nhưng để bụng chắc ăn cơm nóng, canh ngọt vẫn hơn. Bây giờ thì Mo nên

nghe lời bác, mở hòm lấy phấn sáp,

lược gióng ra trang-diêm cho thực dẹp.

Mo ngần người ra mím cười nhìn chú:

— Đã hát đâu mà bác bảo cháu đóng-trò.

Bác Hai vẫn nghiêm-khắc:

— Không, bác khòng bảo cháu đóng-trò. Nhưng bác chỉ bảo cháu trang-diêm mà thôi, trang-diêm như khi cháu sắm vai Phật-bà. Cháu bảo cả chị Liên cũng vậy.

No-goan-ngoân, Mo làm theo lời dạy bảo của bác Hai, lấy gióng lược, phấn sáp ra trái-truột. Trong vào gióng, Mo giật mình vì cũng có mặt cảm-tưởng như bồ-nuôi: giầm mura, giãi-nắng, cái nước da trắng-mát tự nhiên của nàng dã san den cùng giòi bụi giòi đường. Mo ngầm-nghĩ: « Thảo nào! Mà ta có ngòi dầu! »

Mười phút sau, mọi người xúm-xít chung quanh có dào-hát, khen ngợi khồng rút lời. Vì Mo trang-diêm xong có cái nhan-sắc-diêm-lệ của tiên-nga. Cảm-dộng hơn hết là chàng Tu-Thiếp. Chàng ngày người đứng ngầm khòng chớp mắt.

Gánh hát của bác hai Truyện nán-nâ-lai ấp Đông-hà đã được gần một tuần-lê.

Chú ấp, một nhà đại-phú, là một trang-thiệu-niên tài-hoa lối-lạc, tra-choi các thú thi, họa, cầm, kỳ. Mả cái thú nghe hát chèo hình như chàng cũng thích lầm. Cháu chàng đánh-rất xinh, các diệu-hát cõi chàng rât là thành-thao.

Vì thế nén đòi bên có chiều lưu-luyến lán-nhau, Chú muốn được nghe hết những diệu-hát cõi hay, gánh hát được người sành-nghề thưởng-thức, thi-cũng khòng vội ngô-lời từ-biệt xin-di.

Song dâu-são, cái-cơ-chính của sự-nắn-ná-kia, cái-có-hiền-nhiên rõ-rệt mà khòng ai muốn trông thấy... là dào Mo.

Từ hôm Mo trang-diêm cần-thận theo bạn hát vừa tới ấp Đông-hà thì nàng dã được khách da-tinh trú ý tới ngay. Nhất là tối hôm ấy, phường hát-lại bắt đầu diễn-tich Kim-Nham, mà Mo sắm vai Văn-Dại.

Dưới ánh đèn mảng-sóng, đổi mắt long-lanh đưa-di đưa-lại thực-nhanh, cặp-môi đỏ thắm nhoven một nụ cười ngày-tho, bàn-tay mềm-mại xòe-mạnh cái-quạt tau-nan-xuong-trắng, hai chân thoan-thoát khi lội nước té-bèo, bao diệu-bộ ám-hiệu khuôn-sáo ấy dẽ-tả một cõi con-gai-diễn dã khiến Mo trở-nên trâm-phần-diêm-lệ.

Thế là lứa ái-án-liên nhóm, bùng-bùng, ngùn-ngùt. Hai người như dâ-hẹn hò-cùng nhau từ-kiếp-trước, dê-den-kiếp này gặp-nhau.

Một người trai-trẻ chơi-bời, một người dường-tuổi mom-mỗn-dao-to, lại dã từng đóng-bao vai-tinh trong các vở-hát, dã từng yêu-vợ, thương-hảo nhũng phường-tuc-tử, cung-minh-sâm các vai-chinh trong bá-hát.

Nay thì khòng phái cái-tinh giả-dối trên sân-khấu-nữa, nhưng là cái-tinh-nồng-nàn, thành-thực.

Hôm-nay, bác trùm hai Truyện lên chào ông-chú ấp dê-xin-di noi-khác.

Người làm-nhà nêu-biết-rằng:
CHỈ Ở 42, Rue de Takou MỚI CÓ

KIẾN-TRÚC-SU'
ARCHITECTES DIPLOMÉS
Chuyên-môn ve-Hieu-nhi.

ĐÔ-HU'U-HIỀU

TAILLEUR DIPLOMÉ DE L'ÉCOLE INTERNATIONALE DE COUPE DE PARIS

N° 41 Rue du Chanvre

Coupe et frange impeccable et soignée adaptée à toutes anatomies. Aucune augmentation sur les prix courants

Đến giờ lên đường, tìm mãi vẫn không thấy Mơ đâu nữa. Đồng ý với chủ ấp, nàng đã trốn núp ở nhà một người phụ - canh quanh vùng. Mọi người trong gánh hát còn đương buôn bục, ngờ ngác nhìn nhau thi, một tên diễn tốt đến đưa cho bác Hai một cái phong bì. Mơ vội ra xem, bác chỉ thấy có năm chục bạc và mấy lời vẫn tắt: « Chúc anh em lên đường được may mắn! Còn Mơ thì nay đã làm vợ tôi rồi ».

Buồn rầu, gánh hát lên đường. Gánh hát mất Mơ, khác nào người mất linh hồn!

Gánh hát mất Mơ mà sao bác hai Truyền vẫn vui tươi như thường, không lý do gì? Bác lanh dam bộ số tiền vào túi rồi hồn hở cùng bạn hát ra đi, nghêu ngao cất tiếng hát trên con đường cát trắng.

Nhung hôm ấy, đêm đã khuya mà ở lang bến còn nghe nổi trống

chèo hát.

Thức giấc, Mơ lảng tai nghe: tiếng trống thúc giục nghe càng gần.

Cái thời dâng dâng, Mơ lẩn-lóc với nghè, đã cùng nhirsch hồi trống ấy đến làm rối loạn lòng Mơ. Trước mắt Mơ lộn sộn hiện lên các vai trò, nhảy múa trên con đường tráng mít mù xa tắp.

Tiếng trống chèo, đồ hồi càng thúc giục.

Tiếng trống chèo diêm liên thanh như mắng trách, như đe nạt.

Lắng lắng, se se, Mơ ngồi dậy. Người nhà nhán ngủ vẫn mê-mê. Khác với tấm áo vào minh, quần với cái khăn lén mái tóc, rồi nhẹ nhàng như cái bóng, Mơ lén bước ra di.

Cánh sáng trăng non, các vật lờ mờ, càng khiến Mơ tưởng tượng rằng đây là một cảnh đẹp...

Khi đến gần nơi chèo hát, Mơ

dừng bước, dừng lại nghe. Lúc bấy giờ vừa gặp Tu Thiếp thời khúc dịch của Trương-Luong trong bản chèo Hạng-Vũ bị vây nơi Cai-Hà. Tiếng dịch véo von, rèn-rỉ làm rung động lòng Mơ, làm tiêu tán cả tâm hồn mới mẻ. Ngồi xếp xuống, Mơ rung rực hưng phấn khóc, hối hận.

Tiếng dịch vẫn sáng sảng, khi lên bồng khí xuống trầm.

Bỗng Mơ đứng phát dày, lèn nước mắt, hoảng hốt chảy một mạch vào rạp hát.

Trong luồng chèo, bác Hai đương ngồi đợi con nuối. Cái diệu kẽ của bác đã có kết quả. Từ già áp Đồng-hà, khi qua làng bên cạnh, bác đưa ban hát đến dinh xin diện kiến không dám làng một titch, chỉ y bác chỉ dè gọi lòng yêu nghe, yêu tự do của Mơ. Đã già dời voi nghề, bác biết rằng cái lòng yêu nghe, bao giờ cũng vẫn mạnh không sự

gi chống nỗi.

Bản chèo vừa tan, gánh hát bắc Hải đã vội vã lên đường, tuy bấy giờ còn đương lúc đêm khuya.

Hai mặt trời mọc trên đỉnh đồi lại chiến tranh xuống một bờ muar nghiêm lang thang trên con đường cát trắng hành lý chưa chặt trong bốn chiếc hòm vuông, quang dầu cùi kỹ.

Ho dù Rồi he lai dì, Đì kiếm ăn, di dè muoi sống mươi cái thân dà pho thach coi nghe chèo hát.

Còn Mơ, Mơ sẽ già dời là một lão lính-han phiêu-lụn, nay dày mai dò, như bi cái nghè lăng man tu do, ác nghiệp, mọi rợ nó lưu luyến, no cảm đó, cái nghè mà đến hanh-phuc của ai-tinh, mảnh lục của kim-tiền đều không thẳng nỗi.

Tâm túy với nghè, ho dù, di mãi trên con đường giờ bụi.

KHÁI-HƯNG



Thi vui cười

Của B.S.-Pháp Sơn-tây

Điểm-tính.

Tôi tình điểm-tính, dẫu ai tát tận mặt cũng mỉm cười dã.

Anh cho phép tôi thử — Rồi Tâm ứng-dung dáng dấp tắt cho Ba một cái chẹo quai hàm.

Ba cười gần, nói:

— Đấy, anh xem.

— Bóp! cái thứ hai mạnh hơn nữa, Ba vẫn cười.

— Bóp! cái thứ ba. Ba cứ cười. Đến cái thứ tư, Ba trợn mắt, hé:

— Đò sô lát, ông tưởng mà dùa, ai ngờ mày tái thắt, đỗ khốn, đỗ...!!

Rồi chải chán, Ba ráo gậy đuổi đánh ban ra khỏi công, điểm-tính quay vào, mặt đỏ gay.

Của M.V.Tinh Saigon

Nói láo.

Một hôm Toe di chơi gấp ông Năm Tuy. Ông ta vừa cười, vừa nói: « Ngày Toe, mày đi đâu đây? Ở lại đây nói láo một lice nghe chơi nào ».

Toe điểm-nhiên trả lời: « Bầm ông, ông day làm chí quá lồi thế, cháu có giám nói láo bao giờ đâu, nghĩa là thính-thông cháu bông đưa thi có chút, có bao giờ cháu giám bịa đặt ra cái gì đâu. Như vừa lúc nay, cháu đã qua nhà ông, thấy xe ô-tô của ông đỗ tờ X... đỗ trước cửa, hỏi ra mới biết cậu có ở nhà bị ngô cảm nặng lắm, nên cháu với vàng đi tìm ông về ngay... »

— Thế à?

Ông Năm Tuy vừa hé lén một tiếng rồi bỏ cả khăn áo mà chạy về nhà.. Vài hôm sau, ông vừa gặp Toe thì ông với vàng rứa cho một hồi.

Toe nói: « Cháu xin lỗi ông, tại ông bảo cháu nói láo cho ông nghe chơi, nên cháu mới nói chyện ».

Của V.T.S. Hanoi

Nhanh tri-khon.

Đến giờ vo-ca-bu-le (vocabulaire) thầy qua di cho.

hỏi trả lời:

— Gi là con, gò sống và con bò đực?
Ty dứng lên ngo-ngác nghĩ, rồi cánh tay phải và cánh tay trái cứ thua vào sướn hai bàn tay ngồi bén đê hỏi.

Thầy vừa ngoảnh đi, một bạn bèn phải đứng lên cõi thật đau vào đầu Tý, và bạn nêu đứng lên bò-tai.

Trò Tý nhanh trí-khon, hiểu ngay, r้อง-rạc thưa:

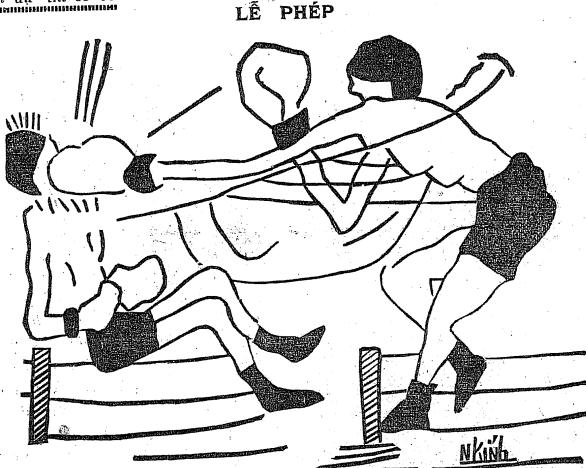
— Bầm là cốc (cog) và bóp (boef) a.

Của N.H.Binh Hanoi

Chỉ trống thấy...

Một công tử rẽ qua đường: chor một ô-tô chạy tới, công tử không tránh kịp, bị đè gãy chân, còn ô-tô cứt thẳng.

Tranh dù thi số 98



LỄ PHÉP

Lúc ông cầm đèn làm « ăng-kết », có hỏi công tử:

— Anh có nhớ gì không? Anh trông thấy ô-tô thế nào?

— Bầm tôi mè man, chẳng trông thấy gì cả.

— Anh cố nghĩ xem, có nhận được gì không?

— Không mả! Chỉ thoáng trông thấy trong xe có một thiếu-nữ, mặt hoa, da phản, hoa tai đầm, san trăng, áo Bordeaux, miệng cười nhu hòa, cặp mắt bồ-câu....

Của T.V.Tu Saigon

Khéo chống ché.

Song kí thi Sơ-hoc yêu-luce.

Bố — Sao mấy bao tao trước kí thi rắng mày thi mười phần chắc mười một?

Con — Tại thầy không hiểu, dó con nói lối hiếu nghec. Thị mười phần thì con chắc mười một phần h...ông.

Của V.B.-Tháo Đáp-cầu

Cậu bé khôn.

Giờ tình đỡ, thầy hỏi:

— Một đứa với năm phần mười khôn nhau thế nào?

Trò Ba — Thưa thầy, bằng nhau a!

Thầy — Tốt lắm! Thí dụ như tôi cho anh một nửa hay là năm phần mười một quả cam, thì anh lấy phần nào?

Trò Ba — Thưa thầy, con lấy một nửa quả cam.

Thầy — Kia anh vừa nói hai phần bằng nhau kia mà!

Trò Ba — Thê nhưng khi bồ ra làm mười phần thì có phải mài đít ít nước ngọt của quả cam không...?

Của N.V.-Đường Nam-dịnh

Vô quít dày, móng tay nhọn.

Ông lão Ích giải trú ra dâu làng đê ăn cỏ. Nhà nhiều Phò, ở gần đấy, đang phơi cỏ, già. Chỗ ấy lại có bông cây mát, nên lão Ích lai liêng trú, rồi nằm ngủ.

Trâu liền mon men lai ngay chỗ cũ của bác niente mà « chén ». Nhiều Phò thấy vậy, liền bắt đèn 4800 bồi thường.

Việc không xong phải đem lên huyện.

Quan hỏi — Ngày ông già kia, nay nay đã bao nhiêu tuổi rồi còn đê trú ăn hại cỏ của người ta, lại không chịu đến tiền bồi thường.

— Bầm quan lớn, năm nay con mời cỏ hai mươi tuổi.

Quan trả lời — Hai mươi tuổi à? Lão này nói thế mà nghe được. Đầu, râu bạc phênh, mà đâm khai hai mươi tuổi.

— Bầm quan lớn, con thấy này mà khai hai mươi tuổi thì ai tin được, cũng như con trâu của con trong một lác mà ăn hết 4800 cỏ thì ai tin được.

Quan cả cười, tha bồng cho ông lão.

THI VUI CƯỜI

Danh sách

Cô Hồng-Thụ Hanoi: 3 bài — D.T.-Liên Hanoi: 2 bài — Hồng-Vân Hưng-vện: 3 bài.

O.O.N.T.-Hải Hanoi: 2 bài, 6 tranh — N.-Kính Hanoi: 2 tranh — V.D.-Tháo

Báp-cầu: 6 bài — Văn-Lang Hả-dòng: 6 tranh — Nhị-Sơn: 2 tranh — Tine: 6 tranh — T.V.-Nâng Haiphong: 8 tranh — P.N.-Lan Vinh: 3 tranh, 3 bài — ROCQ: 2 tranh — P.V.-Ninh: 3 tranh — T.L.-Hải-duong: 2 bài — Bút-Sơn

Saigon: 3 tranh — V.V.-Liêm Hanoi: 7 bài — Q.-Giao Vinh: 3 bài — V.V.-Thuận Landais Hanoi: 1 tranh — N.D.-Nhựan

Thanh-hóa: 5 tranh — N.V.-Minh Saigon: 2 bài — N.P. Hanoi: 2 bài — N.V.-Tinh Hanoi: 1 tranh, 1 bài — Ch.-Cường

Haiphong: 3 tranh — H.V.-Ôn Hả-dông: 5 bài — Tân-việt-Tử: 7 bài — D.T.-Cầu

Hanoi: 3 bài, 3 tranh — P.K.-Quán Hả-dông: 2 bài — T.V.-Bích Vành-nam: 1 tranh — N.X.-Khang: 1 tranh, 3 bài — N.X.-Thị Hanoi: 2 bài, 3 tranh — P.K.-Quán Hả-dông: 2 bài — T.V.-Bích Vành-nam: 1 tranh — N.X.-Thị Hanoi: 2 bài — N.T.-Khanh

Thanh-hóa: 2 tranh, 3 bài — P.Q.Trung

Nam-dịnh: 4 bài — Minh-Tuyn Hưng-vện: 3 bài — T.D.-Đức và Phúc Vinh-vện: 3 bài — Đ.-Phong Hanoi: 2 bài — N.T.-Đam Hả-dông: 5 bài — N.X.-Hiếu

Hanoi: 6 bài — S.H.-Huỳnh Hanoi: 4

tranh — Thanh-Xuân Haiphong: 3 bài, 2 tranh — Lý Bá H. Hanoi: 4 tranh — Bích-Thanh Hanoi: 2 bài — T.B.-Tùng

Hanoi: 4 bài — N.C.L.-Xu Hanoi: 5 bài — H.A. Hanoi: 2 bài — Ngọc-Thị Vinh: 3 bài — N.V.-Dzương Hanoi: 4 tranh — L.H.-Bùi Thanh-hóa: 1 tranh — T.V.-Tai Nam-dịnh: 4 bài — T.X.-Tr Vinh: 3 bài — 4 tranh — N.V.-Đường Nam-dịnh: 12 bài, 2 tranh.

Nhà gióng răng TRẦN-QUANG-MINH

Số 199, Hàng Bông-lò — HANOI

Là một nhà chuyên riêng về một nghề gióng răng mà đã từng được rất nhiều quý khách Tây Nam gửi giấy ngợi khen, dù công việc về hai hàm răng cho là khó khăn đến thế nào cũng cam đoan làm được vừa lòng đẹp ý khách một cách rất dễ.

Tranh dự thi số 99

CÁI NHỌT Ở GÁY



THANH

chân sao kịp (*mở cửa*) Nhô ơi! chạy nhanh ra kêu cho ta hai cái xe xuống ngã-tứ Trung-hiền... hào... hào rưỡi liều mà trả...

Mợ — Thời đi, tôi với cậu ngồi chung một xe cũng được rồi.

Cậu — Ăn tiêu về nhiều, làm quái gì hơn hào chì.

Mợ — Cậu hoang vừa chử! sang trọng lắm rồi chẳng bù những người không có hột cơm mà ăn — bây vê làm chi tốn xu chờ có hay hóm gi (*chạy gọi thẳng nhỏ*) À, mày gọi môt chiếc thôi..

Cậu — È chê lầm! mặt mũi nào mà đem bèu riếu thế, chẳng thà cuoc bộ còn hơn.

Mợ (tức mình) — Đừng sỉ-diện nữa đi! Ai hoài hơi đâu mà cười!

Cậu — Tôi cũng chịu thôi,

Mợ (gắt) — Làm sao?

Cậu (cứng) — Giết-diu nhau sợ xấu-hồ, thế ngồi chổng chất lên nhau, dẹp dẽ lầm phải không?

Mợ (đỗ mắt, làm dữ) — Vài ba bước đường, chịu khó ngồi một tí thi chém đi à? Không đi thì đừng.

Cậu (lạnh) — Cũng liều... nhưng... nhò! mày hãy bảo thẳng xe duong muin, mặc áo tối cánh gà trước đã.

Nhỏ (cười thầm) — Thưa cậu mợ, trời nắng tráng-trang, chờ có mưa đâu mà che a.

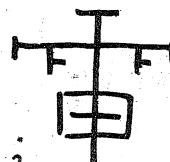
Cậu (tay bóp thái dương) — Hôm nay tao khô... di duong giô máy, lõi ra thì khốn!

(Hà mòn)

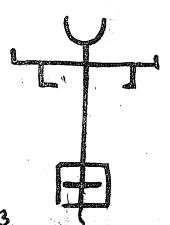
PHƯƠNG-CHI



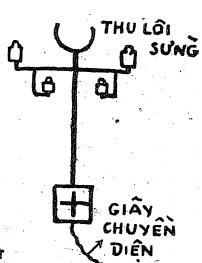
Chữ điện viết lối chân phương



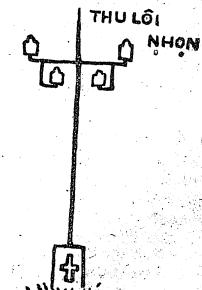
Chữ điện viết theo lối triện vuông.



Hình cột đèn dời thương - cõ (vẽ phác)



Hình cột đèn dời thương-cõ (vẽ phác)



Cột đèn ngày nay (người phương tây đem lại)

KÍCH VUI

CÂU TÔI ĐAU

(Trong buồng, cậu quần áo chỉnh-tề, đi đi, lại lại, thỉnh-thoảng đưa mắt nhìn mợ đang ngâm-vuốt).

Cậu (dám chán) — Gớm! sắm-sửa ngọt tiếng đồng-hô mà không xong! mau lèn chừ... đến giờ rồi.

Mợ — Được, cậu cứ đi trước đi, tôi sẽ theo sau, xuống đến nơi, chờ tôi ở ngoài cửa nhé?

Cậu (chéc lưỡi) — Khéo vẽ truyện lầm! Cùng đi một thê thi làm sao?

Mợ — Tôi chịu thôi.

Cậu (lắc đầu) — Mợ quên mùa qua di mất.

Mợ — Người ta cười chết; ai là di dời, coi kỹ lầm nào.

Cậu — Ai cười hở mươi cái răng; tập di vải ba bàn thì sau dần-dần nó cũng quen chử! Đến ngay như nhàn-tinh nhàn-nhã — ngã-i họ còn dám khoác tay nhau lượn phố, nứa là vợ chồng.

Mợ (trùm khăn vuông) — Mặc kệ người ta! Đừng ngóng-ghênh lầm mà hàng phô nó bình-phẩm cho. Chỗ công chúng mà bám sát lấy nhau như thê tây dầm, họ lại bảo mình yêu nhau không phải đường, rồi nhau ra nứa bưởi lại sợ ai bắt cóc măi, hiếu chura?

Cậu (chép miệng) — Hủ-lựu vô cùng! Thế mợ còn nhớ kỳ tháng ba vừa rồi không? Lại ăn cõ nhà bà Cửu, bảo làm sao cũng cứ lêu-déo theo sau, rồi một lúc ngoảnh đi ngoảnh lại đã thấy mắt hót đắng náo ậy, làm cho mình chạy tim gần chết.

Mợ — Nói lầm vò-ich! Các tiền hay đánh chết, tôi cũng nhất định không chịu cơ mà.

Cậu (thở dài) — Trông vợ chồng người ta mà thèm! (cười nụ) À này! Đè tôi lùi-thùi một mình, mợ chẳng kinh me min dỗ đi mất sao... ð! cứ bạo dạn là họn... (khoác tay lôi di).

CUỘC ĐÌEM SÁCH CŨ

QUYỀN HAI NGÀY Ở
AM DẬT-SĨ NGUYỄN-DUY-CHÍNH

Đại khái truyện ấy như thế này: Tác-giả, ông Nguyễn-văn-Lịch cùng một người bạn đến thăm cụ nghè Nguyễn-duy-Chính. Cụ nghè có một người con gái đẹp tuyệt trần. Tác giả viết:

« Cái bóng trắng nõn như nước da các thánh-nữ ở Byzance, cái nét (nét mặt) không khác cái nét một bà Hoàng-hậu ở Côte d'Or, con mắt sáng lấp-lóp chôn sâu trong cái quầng thâm ».

Tác-giả tả cảnh người con gái đó xong, mới giật độc-giả đến nhà cụ Nghè: « Ở phòng khách, cụ và tiểu thư, hai cha con đã ngồi dậy với khay nước kiền-long; một con mắt thời như có ý chờ ai, một con mắt thời như nhìn sâu vào quãng khống ».

Ai đọc đến đây thì cũng đoán là họ lác mắt!

Truyện vẫn hồi lâu, rồi tác-giả và cụ Nghè cùng tiểu-thư uống rượu. Lúc ấy tác-giả cho là lúc tác-giả « đặt cái tâm lí vào trong bi-phu » (xin hiểu ngầm là rót rượu vào trong dạ dày).

Thế rồi nói truyện. Ta hãy cố tĩnh-tâm mà xem tác-giả viết:

« Nói về cách nói, hai người nói như trên tôi vừa nói, còn về lối nói... v... »

Đấy, tác-giả bảo ta rằng: họ nói như lời tác-giả nói, còn về lối nói thì họ nói như tác giả nói rằng họ nói như thế.

Cơm vừa ăn xong, tiểu-thư nhắc thắn-phụ rằng:

« Thưa cha, mặt trời tây đã gần roi! »

Thế rồi lại nói truyện. Cụ Nghè đang nhìn tác-giả « Cụ với ném con mắt nám mươi xuống bồn ».

Con gái thì bao mặt trời tây gần roi! Cha thì vội ném ngay con mắt nám mươi xuống bồn! Cha con gi mà lái lung vây.

Truyện chán, rồi tác-giả và cụ Nghè đi ngủ. Lúc tỉnh dậy, tác-giả thấy « ánh nắng đã lai lái láng chầy lụt cả chỗ tôi nằm », « Một bờ vôi bãi cát đã như vào cái khí vị ngày già, nóng những hơi viêm nhiệt ».

Thế rồi họ lại nói truyện. Hết hai ngày, tác-giả rời bỏ am dật-sĩ đi. Độc-giả cũng rời bỏ quyền sách mà đi ngủ.

NHẤT-LINH

Xin chiếu cõ Pháo VIỆT-NAM

hiệu Bát-Tiên

To ta, to tàu và to gốc — Bán buôn và bán tại

Hiệu TƯỜNG-AN

20, Hàng Gai, Hanoi

Giá phải chăng

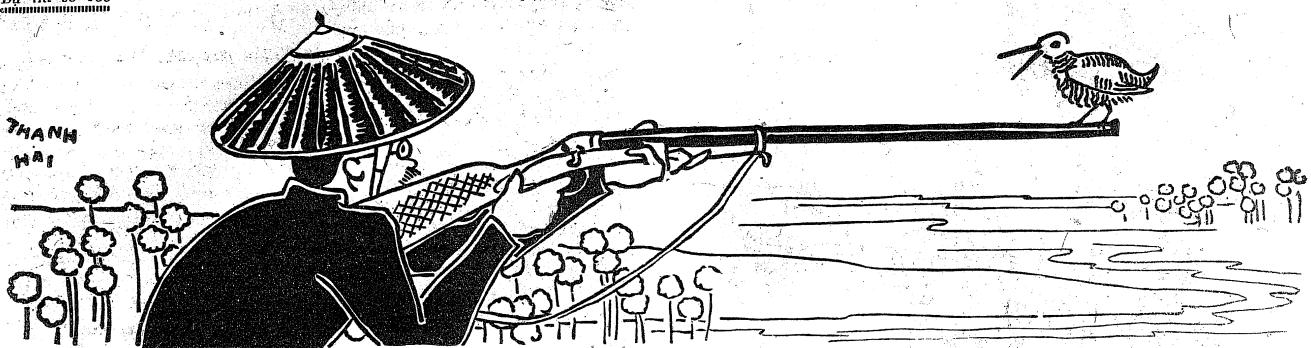
b xin viết thư về thương lượng

Kiểu nhà lối tối-tân

Về kiểu nhà theo luật vệ-sinh thành-phố Hanoi trong 16 năm nay. — Bản-sở đã vẽ được 225 cái kiểu nhà đã làm tại Hanoi và các tỉnh, vây trước khi các ngài dự định làm nhà, xin kính mời các ngài lại Bản-sở xem dù 225 cái kiểu đã vẽ ấy thì các ngài sẽ được vừa ý và sẽ có ngôi nhà xinh đẹp hơn hết. — Tình già rất hè đã ta các ngài có lòng tin yêu nghe rõ của Bản-sở trong 16 năm nay.

NUHAN-ÖC
TOUR POUR ARCHITECTURE
168, Rue Lê-Quê, — Hanoi
= (Gần Trường THPT-Duc) =

Đại thi số 100



Quan Hán tự đắc — Phen này mà bay dang giờ cho thoát!

CUỘC..**Ông Phó Chi và chè Việt-thái.**

Ông Phó Chi ở T.N.D.B. nói « chuyên giữa trời » bàn đến chè Việt-thái của ông Phạm-hạ-Huyền. Cố lè lúc đó, ông khát nước, nhà lại thiếu chè...

Ông dùng lối văn lờn-vờn, trách hão trách huyền, ông Phạm-hạ-Huyền đã dám đổi cái phong dao:

Làm trai biết đánh lồ-lồ,
Uống chè mạn-hảo,xem nóm Thúy-
ra câu : [Kiều].

Làm trai biết đánh lồ-lồ,
Uống chè Việt-thái xem nóm Thúy-
[Kiều].

Nửa nạc, nửa mỡ, Phó Chi cho ông chủ chè Việt-thái đã phạm tội sửa lại quốc học (hay là con cuộc học) của mấy ông Lê-Dư, Dương-bà-Trạc, Nguyễn-trong-Thuật..

Ông Phó, ông muốn có chè uống nước, hay ông muốn quảng-cáo cho hiệu chè Việt-thái, thì ông cứ quảng-cáo, sao ông lại lôi các ông « quốc học » ra để mượn các ông ấy quảng-cáo hộ ? Được ăn chè nào ông có chia cho họ hưởng chung với đâu !

Bảo-Son... và Bảo-Son.

Ngày xưa đã có câu truyện Bảo-thạch và Bảo-son. Muốn cho độc-giả khỏi lầm lẫn, Tú-Lý phải một phen biện bạch rõ hai tên ấy chỉ giống nhau ở chữ Hán, còn Thạch là thach (thạch ăn), son là son (son quét cửa) không giống nhau được.

Ngày xưa bấy giờ lại phải lôi cái tên Bảo-son lên một lần nữa để gột sạch bụi-bậm bám vào hai chữ ấy đi.

Nguyên ông Gagy-goc ở tờ báo kia được một nhà văn-si rủ-rỉ than phiền rằng đã lấy hiệu Bảo-son thi nghe như ít lâu này không biết ngài nào đó, vì vô-tinh hay dụng-tâm mượn thẳng nó mà không nói chi cả.

Tội nghiệp chua ! ông Bảo-son ở Phong-Hoa được nghe lời than vắn nỉ non này chắc cũng đồng lòng lùa lụa, thương cho ông nào đã lấy hiệu Bảo-son trước ông ta.

Của đáng tội, giả ông có biết đến

SỐ TRUNG - THU**Số in 20 trang****Đại-khai sê có :**

1. — Từ trò chơi trẻ con đến trò chơi người lớn của TÚ-LÝ.
2. — Cuộc rước đèn kỵ-khởi PHONG-HÓA tổ-chức của LEMUR.
3. — Đèn kéo-quân PHONG-HÓA của HƯỚNG-NHẬT.
4. — Đèn kéo-quân NAM-VIỆT của NGUYỄN-VĂN-DƯƠNG.
5. — Bát tiên thường Nguyệt của TÚ-MỎ.
6. — Lên-choi cung Giăng của VIỆT-SINH.
7. — Khoa-học mừng Trung-thu của chàng thứ XIII.
và nhiều tranh vẽ của ĐÔNG-SON,

Kỳ sau có bài thơ « Xem số có cả Mộc » của Tú-MỎ và Tú-Lý.

..ĐIỂM BÁO

tên tuổi ông Bảo-son nào than-phiền đó, thì lúc lấy biệt hiệu, ông cũng chẳng lấy cái tên Bảo-son làm gì ! Nhưng nào ông có biết cái ông Bảo-son cũ là mõ tè nào, mà ngay đến Tú-Lý cũng xin thú thật rằng chưa dâ ý đến tên Bảo-son của ông ban của Gagy-goc bao giờ !

Vâ lại theo lời Gagy-goc, thì ông Bảo-son bạn của Gagy-goc khi thì là Anh-son, khi thì là Cao-son...son.son. thi ai biết rằng ông ấy son cái gì nữa !

Nay sự thế ra thế, ông bạn của Gagy-goc có kiện, Tú-Lý xin xú như thế này : ông ấy nên lấy tên là Anh-son, Cao-son. Bảo-son, thi không còn ai lân được.

Dẫu sao, Bảo-son ở Phong-Hoa không phải là ông Anh Cao, Bảo-son đó, xia độc-giả chờ lầm !

TÚ-LÝ

Bốn đức của Phụ-Nữ thời-dâm.

Cô P. N. T. Đ. vừa nhô đầu ra tái-bản ở phố hàng Bô đã cho ta biết ngay rằng cô có đủ bốn đức lớn : dung, công, ngôn, hạnh.

Dung — Điều đó thì bắt-tắt phải bắn, chỉ trông sơ cái bia cung thấy yêu-diệu lắm rồi.

Công — Mục gia-chánh bảo cho chúng ta biết rằng các cô biết nướng chả thịt bò tươi, ướp củ sả, vừng, mứt và nước mắm (không phải nước mắm dứt nút kín), biết dùng thịt mông dê dâ ra như dâ giò rồi về từng viên và xiên từng xiên mà nướng : đó là nem nướng.

Ngôn — Ta xét ra các cô đã biết ăn nói mạnh bạo, tự do hơn xưa nhiều, thí dụ : một cô ký trá danh là Tú-Xon hung dũng, cả tiếng hét rỗng / Rằng xem bọn họ, bọn minh dêch hơn.

Hạnh — Có tài khen, tán các bà lớn, như bà thượng Phạm chẳng hạn.

Áy thế là cô P. N. T. Đ. mới chân rót chân ráo trong lảng báo dâ nói tiếng là một cô hoàn-toàn rồi đó.

NHỊ-LINH

**CÙNG CÁC NHÀ
ĐẠI-LÝ**

Đại-lý nào muôn lấy thêm
số Trung-thu để bán làm ơn
cho nhà báo biết định lấy thêm
bao nhiêu số.

TÚI CHỌ BA' TÚ MỎ

Vira rời báo Phụ-nữ
Khen bà Lớn kia rứ !
Narc nở đức Bà hiền,
Hiền hơn bà Khồng-Tú...

Khen bà khéo dẻ con,
Dẻ toàn giống con khôn.
Có cậu như tranh, dối,
Như tiên chốn núi Non...

Khen Bà giỏi nội-lrq,
Bếp nước chăm nom lợ
Corm rẽo lại canh ngon,
Một tay săn-sóc cả.

Khen Bà tinh nhu-mì
Nhún tựa con chi-chi,
Bà kỵ... lên... bà Lớn,
Chẳng kiêu mà chẳng ki.

Chí em khen nức-nở,
Một tấm gương rõ-ro...
Tôi nghĩ đến nhà tôi,
Túi cho bà Tú-MỎ.

**PHU-TRƯƠNG
PHONG-HÓA**

Chỉ dê biểu những người
mua dài hạn.

Bán lẻ: 3 xu một số

Kiều Liên

HAI KÍCH
một đoạn
BẰNG VĂN SUỐI
của

ĐOÀN PHÚ TÚ

(Tiếp theo)

Lan (ngạc nhiên) — Ô hay ! anh điên thật...

Chi — Tôi điên ?

Lan — Phải. Anh lại đây cho tôi nghe xem...

Chi — Các anh chỉ được cái mòn nghe ngóng, còn gì khó chịu hơn nữa ! Hừ, hả ai có ý nghĩ gì khác các anh, là các anh bảo là điên, với loạn óc, chứ các anh có hiểu đâu đến những cái huyền bí ở lòng người ta. Phải, các anh có hiểu thế nào được ! Các anh học khoa-học, tâm-hồn các anh đã khô-khan lắm rồi, các anh lại học cái khoa-học đó, nó làm cho các anh đáng ghét thêm. Tôi xin nhắc lại rằng nếu tôi là con gái, không bao giờ tôi yêu các anh. Tôi chỉ nghĩa anh nghe. Trong ái-tình, còn có cái gì làm cho người ta sung-sướng hơn là hai người đối với nhau, mỗi người có những cái bí-mật mà người kia không biết đến ? Chính những cái bí-mật ấy nó sinh ra thi-vi của ái-tình, và hạnh-phúc của đôi nhân-tình. Khi những cái bí-mật ấy đã khám phá ra rồi, ôi thôi ! còn gì là thi-vi, còn gì là hạnh-phúc, mà ái-tình còn có nghĩa lý gì nữa không ? Cho nên những đôi nhân-tình nào biết cầm chừng nhau, mà giữ bí-mật cho thật lâu, để cho ái-tình nó ngầm-ngầm ăn sâu vào tân tâm-can thành một thứ cảm-tình tự nhiên, bất giác thì mới mong hưởng hạnh-phúc được lâu dài... Đối với các anh, còn có gì là bí-mật ? Đứng trước một vị tuyệt sắc giai-nhân, các anh có lẽ không trống thảng cái sắc đẹp bê ngoài — cái sắc đẹp mê hồn, anh ạ, — mà các anh chỉ trông suốt qua mấy lằn da, thịt, phân tách những lục-phủ ngũ-tạng vị giai-nhân của các anh ra : nào dau là khúc ruột dài bao nhiêu thước tây, xếp lại ở trong bụng như thế nào, nào dau là buồng gan với những mặt xanh, mặt vàng, nào dau là dạ con, nào dau là buồng

trứng... Đối với con mắt quái ác của các anh, trong bụng người giai-nhân nào, ở đâu khúc ruột già cũng có một mẩu thịt thừa, gọi là *appendice*, và có thể sinh ra bệnh *appendicite* là một bệnh rất nguy hiểm...

Quả tim của người yêu có gì ? Không có những giọt-lệ thôn-thức, những tình-cảm xâу-xa gì đâu, chỉ có bốn cái ngắn thịt nho-nhỏ, bên chura máu đỏ, bên dung máu đen, và trong một phút, quả tim ấy đập bao nhiêu lần, — nếu đập nhanh quá, ấy là bệnh đau tim, chứ không phải



vì có tình cảm gì súc động !... Còn trăm, nghìn cái quái gở hơn thế nữa, nghĩ đến mà rùng mình ! Đứng trước mặt các anh, người con gái không còn có chút gì bí-mật nữa, vậy họ biết chắc là không khi nào các anh yêu họ một cách thực-thà, và nếu họ khôn, họ sẽ không bao giờ yêu các anh cả...

(Khi Chi nói thì Lan đã cởi par-dessus bô trên ghế, vó cái chăn bông và cái chiếu ra ngoài, cùa thang để ngủ, có ý dỗ với bạn như mọi lần — Chi nói một mình. Khi quay lại, không thấy bạn đâu.)

Chi (một mình) — Lại dỗi rồi ! Đấy, tôi đã biết mà, sự thật mắt lóng,

nhưng chính anh đã làm tôi phải nói ra... (một lát) Phải, các anh là người khoa-học, có lẽ một ngày kia các anh sẽ có ích cho đồng-biến che nhân-loại, các anh sẽ biến những nhà bác-sĩ trú danh, sẽ cứu sống cho bao nhiêu mạng người ! Như thế, càng hay — song mặc các anh ! Về truyện ái-tình, các anh phải đề danh chúng tôi... Tôi học luật chí là đề tên-khiển đó thôi, thật ra tôi còn mang một tấm-hồn thơ chưa dè yêu những cái ngoài sự học, dè yêu những con mắt hổ-cau những lòn môi hải-duong, những bộ tóc mây óng-mượt và thơm tho. Một tấm-hồn thơ mang hặng... A, lại nói đến thơ, thơ nào mà săn thế này (trong thây mảnh giấy rơi dưới chân bàn nhất lén) ?... Một bài thơ, một bài thơ-khá dài !

Có ai thế ? Hay là của Ly-Tao nương-tử đem lại để cho ta có thí-hứng dây mà... Hãy đọc dã : « kính tảng nàng Kiều-Liên ». Ô ! hay quá, vừa vặn, bài thơ này lại tặng Kiều-Liên ! Thật là trời giúp ta, Ly Tao nương-tử chiều ta quá đỗi ! (đọc)

« Chàng thiếu-niên kia mắt sáng

ngời,

« Tóc ròn đỉnh núi sợi mây chổi,
« Phất-pho theo gió bay man-má,

« Lần rặng soan-dào, rồi bóng

ai ?

Hay, hay lắm ! Mấy câu mở đầu

dã có vẻ lồng-mạn lắm.

Lan tặng thơ cho Kiều-Liên ? Khó hiểu quá ! Tôi thử xem rằng tôi không hiểu tí gì trong cái truyện này cả... (đọc thầm nốt bài thơ, rồi vò tờ giấy trong tay, nghĩ-ngợi, một lát) Anh Lan yêu Kiều-Liên ? Anh học-trò trường thuốc. Vô lý quá ! Không thể nào được ! Hay là anh chàng biết mình yêu Kiều-Liên nên, trêu giao minh dày chư gi. Phải cho anh chàng biết đây mới được... (chạy ra cửa gác lại dùng Không, không, ta có nói với hắn bao giờ đâu. Hôm nay là lần đầu tiên ta bay từ tám-tuổi với hắn, thế thi... tám-tuổi là tuổi của một lão. Một lão Lan yêu Kiều-Liên, mình hận qua Kiều-Liên mày làm. Hai là... (cau mày) Không có lý nào ! Anh Lan yêu Kiều-Liên ? Không, không, nghìn lần không !... Chỉ có một cách riết nhất là hỏi thẳng ngay hắn... (giấu tho vào túi) Lan ơi ! Lan ! Cảm dấy à ? Đúng lẩn phải giò ở đâu mà không thưa lên thế ?... (chạy ra mở cửa thang gác) Chả ! ngủ vật, ngủ vạ ! Người đâu mà dã ngủ thế ! Giòi sáng rồi, dậy mau l (ting chán), kéo tai Lan vào).

Lan — Thế nào, chưa hết truyện kia ?

Chi — Anh vào đây, tôi thưa truyện. Tôi xin anh lỗi đã nói xúc phạm đến anh em học thuốc...

Lan — Anh nói gì mặc anh, chứ, can gi đến tôi ?

Chi — Anh không giận tôi đấy chứ ?

Lan — Tôi giận anh ? (vỗ vai Chi) Ô, Lan giận Chi thì còn giờ đất nào nữa ! Sao mà hôm nay anh quần thế ? Anh bị xúc-dộng thần-kinh quá, lại bị mưa, rét, nên hoảng hốt dây chur gi ! (sờ trán Chi) Đầu nóng bùng-bùng lên dây mà ! Thôi, tốt hơn cả là anh đi ngủ ngay cho ấm-áp, và cho hoàn hồn lại đi, đừng nói lầm nữa...

Chi (cười) — Ủ, tôi hoảng hốt, anh nói đúng đấy. Song như ý tôi nghĩ thì di ngủ bây giờ không bằng ngồi nói truyện ôn tồn với anh cho diu-dẫn bộ thần-kinh lại. Tôi đi nằm bây giờ thì phát dien lên mắt... Nói truyện đi, nói dịu-dàng cho tôi nghe nǎo.

Lan — Tôi có truyện gì nói với anh bây giờ ?

Chi — Vậy dè tôi hỏi anh, rồi anh trả lời tôi câu một, nhé ?

Lan (cười) — Con nhà pháp luật lại sắp giờ lối quan tòa vẫn tội bây giờ ! Thôi, nếu anh muốn sau này làm quan Thambi-phán, mà cần phải tập nghè trước, tôi cũng chiều ý anh.. (kéo hai tai mình) Đây tai tôi đây, dề hẫu anh.

Chi — Anh có đồng ý với tôi là khi người ta học thuốc, thì người ta quen cả những đường đi, lối-lại trong cơ thể của dân bà, người ta dần dần, và sẽ không thể có được chút ái-tình tinh-thần ở trong lòng, họa chăng chỉ có cái ái-tình nhục thể, hay không ?

Lan — Cái đó, tôi phản-dối anh hết

Muốn cho xe pháo nhẹ nhàng.

Mang lại AN-THÁI sữa sang như lời

Chắc bền già cũng được như...

Chi có hiểu AN-THÁI làm được xe đạp như xe « Véneuil » vì sau khi sở ý tan báu điện đã mua được các dụng cụ dùng làm xe mà báu điện lại cam đoan là chắc chắn và đẹp hơn, hiện đã mang chứng, xin mời các ngài lai xem qua sẽ rõ.

Bán đủ đồ phụ tùng xe kèo và chambre, lốp. Có 28 mẫu và dùng để lốp mui, đóng tựa và cát housse xe nhà và xe ô-tô.

Nhận lốp mui và cát housse xe ô-tô. Bóng và chữa các xe nhà, xe hàng, xe ngựa và xe bò.

An - Thái

Số 2, phố Nguyễn-Trọng-Hiệp, Hanoi
tức là phố giữa phố Cầu gỗ đi vào ngõ Gia-ng

NỘI HÓA
chemisette de tennis

Rất đẹp — rất bền

Áo cài khuy giá... 1\$20
Áo có fermeture éclair. 1.70

HIỆU DỆT

CỤ-CHUNG
100, Rue du Colon, — HANOI

Sehay

CHO KHỎI TIỀN

MẮT TẬT MANG

Chúng tôi sẽ trả tiền lại cho người nào sau khi dùng phương thuốc này mà không lành.

1) THUỐC TRỊ VÀ PHÒNG NO-LAO (tuberculosis pulmonaire); Ho ra huyết, ra đàm; ho kinh-niên: chữa cả bệnh bronchite và poitrinaire rất thần hiệu. Thuốc dùng hút hơi và phổi và có đặc tính: a) Nhược phế, chỉ khái; b) Sát trùng lao (bacilles de Koch); c) Chữa huyết, hoa đàm.

Mỗi hộp to 250g, hộp nhỏ 1p50

Chúng tôi sẽ dâng máy bức thư cảm-tạ của M. PHAN-DŨC-THÀNH ở Linh-câm (Hà-tĩnh), M. TRẦN-KHƯƠNG phủ Điện-châu (Nghệ-an) và nhiều bức khác.

M. NGUYỄN-TRUNG-THẨM
Quảng-xá Đông-hới

sức, và tôi sẽ cãi cho đến kỳ cùng..

Chi — Anh không cần phải phoc công cái miêu là anh cho tôi được cái chứng thực xác đáng, tôi thè se tin anh.

Lan — Muốn mạt sát anh em học thuộc, anh dù từ một cái nguyên cớ rất sai lầm, là bê người ta biết rõ cơ

thể của người đàn bà, người ta không có cảm-tình trong sach nua! Nhầm lầm! Nhầm lầm! Các anh không học đến những cái đó, có khi các anh mong mỏi them-thường, và ái-tinh của các anh đã thành ra ái-tinh nhục thể. Còn chúng tôi, khi đã biết rõ cái xác thịt của con người ta rồi, chúng tôi khinh nó lắm. Nếu có bao giờ chúng tôi yêu một người nào hợp với tâm hồn chúng tôi, thi chúng tôi yêu thuần bắng tinh-thần, thuần bắng tinh-cảm, không lẫn một hạt bụi dục nào trong cái tinh-tinh-khí.

Chi — Tôi chỉ muốn anh cho tôi một cái thi dù...

Lan — Tôi có phải là ông cố nghe lời xưng tôi của các bạn đâu.

Chi — Ít ra anh cũng là ông cố nghe lời của anh...

Lan — Tôi? !...

Chi — Phải, anh. Như anh chẳng hạn, anh có thấy bao giờ anh yêu ai một cách thuần tinh-cảm, anh có từng gặp người con gái nào làm cho quâ tim anh thon-thức, làm cho đôi mắt anh quàng lên len vi thon-thức đêm trường không?... Kia, mà mắt anh thâm quàng lên đây này! Trời ơi, nếu vậy anh yêu ai, anh có thể cho tôi biết được không? (*Lan cúi đầu im*)... Anh có yêu ai bao giờ không? (*Lan lắc đầu, mỉm đầu dòn*) Không, anh không thè thà, anh xem tôi có hề giấu anh cái gì đâu...

Lan (*gương cười*) — Giấu anh làm gì. Tôi không phải là con vật vô-trí, tôi phải có yêu... tôi yêu... tôi yêu... (cố tìm một cái tên nào, mà không tìm ra)

Chi — Ai? Mỹ-Châu hay Bich-Trà?

Hồng-Ngọc hay Tố-Lan?

Lan (*cười*) — Tố Lan.

Chi — Hừ, anh yêu Tố-Lan! Vì Tố Lan, mà anh mất ăn, mất ngủ, mà tôi thử báy, anh không đi chơi, ở nhà vò đầu, bóp trán nặn được mấy vần thơ... (*Lan giật mình, nhìn sang bàn họp*) để đưa ai? Để đưa Tố Lan.... (*mặc túi lông bài thơ*) mà có lẽ anh đã viết nhầm là... (*Lan giật bài thơ xem*) Kiều-Liên, hoặc viết thế để ché nhạo tôi... (*Lan nhìn Chi có dáng cầm giấy, lai có vẻ thương nhớ*) Chi thì sờn nết mệt xuống).

Chi (*tranh*) — Anh nên biết cái tinh yêu là tối thiêng liêng, không nên xúc phạm tôi... Anh dùa cái lỗi ấy nhã quá!.... Anh định làm cho tôi tưởng rằng anh yêu Kiều-Liên, để cho tôi đau đớn.... Không, tôi không đau đớn đâu... chỉ thương hại cho anh thôi.

Lau (*cầm-dòng nói to mà run*) — Phải, anh nên thương hại tôi. Thương hại tôi là phải, anh à, vì tôi rất đáng thương... Anh không đau đớn, không lạ gì, nhưng tôi đây đau đớn lắm.

Tôi đau đớn vì tôi yêu Kiều-Liên đã lâu, yêu thầm thia, nay thấy anh cũng yêu Kiều-Liên, mà yêu một cách ngang tàng, tôi e một ngày kia tôi với anh phải bê chử kim-băng yi do. Cái ngày ấy, tôi muốn lành xa anh lại đặt tôi đến, không phải lỗi tôi...

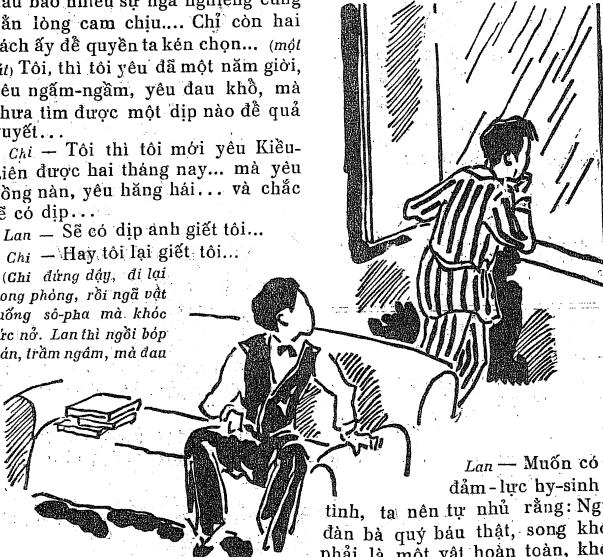
Đến lúc này chỉ còn hai cách: một là chúng ta biết nhường nhau để giữ tình bắng-hữu, cái tình bắng-hữu mặt thiết hơn 10 năm trời!... Hai là chúng ta nhất định đối đầu tranh nhau cho được con người tuyệt sắc, dẫu bao nhiêu sự ngã nghiêng cũng dẫu lòng cam chịu... Chi còn hai cách ấy để quyền ta kén chọn... (một lái) Tôi, thi tôi yêu dã một năm giờ, yêu ngầm-ngầm, yêu đau khổ, mà chưa tim được một dịp nào để qua quyết...

Chi — Tôi thi tôi mới yêu Kiều-Liên được hai tháng nay... mà yêu nồng nàn, yêu hăng hái... và chắc sẽ có dịp...

Lan — Sẽ có dịp anh giết tôi...

Chi — Hay tôi lại giết tôi...

(*Chi đứng dậy, đi lại trong phòng, rồi ngã vật xuống sofa mà khóc nức nở. Lan thử ngồi bóp trán, trầm ngâm, mà đau*



dồn lầm. Một lái, khi Chi đã gần thời khóc, Lan đứng dậy lại đỡ lấy Chi, thở dài.

Lan (*cố cười*) — Chi ơi! Chi! Sao mà tôi còn thế? Nín đi, nghe Lan nói dầy... (*Chi gương dày, lai lá vào vai Lan*) Cái gì mà chúng ta nói đến truyền giới hạn? Cái tình của đôi ta horizon năm nay, kết chặt lắm không thể nào vì một chút ái-tinh viễn-vông mà rứt như được. Không

không, cái thân tinh bắng-hữu nó cũng nặng như cái ái-tinh kia, mà có lẽ là nặng hơn nữa. Anh vừa nói:

...cái tình yêu là tối thiêng liêng; tôi cho rằng cái tình bắng-hữu lại thiêng liêng gấp mấy và cao thượng gấp mấy. Giai gác mè muội mà yêu nhau, nhưng bắng-hữu binh tinh mà quý nhau. Một cái cỏn-con cũng có ý thè chia rẽ đôi nhân-tinh rất si,

nhưng tất cả những cái trò lục có thể tưởng tượng được cũng không khôn nào làm là được đổi bằng-hữu rất thường. Huống nữa là chúng ta mười năm giờ đã qua, biế bao nhiêu phu-nữ đâu! Mà Kiều-Liên thì tôi lại yêu lầm! Song anh, anh Chi, tôi yêu anh biết bao nhiêu! Vả tôi biết rằng Kiều-Liên không yêu tôi, nhưng anh Chi thì yêu tôi, yêu tôi lâu, không nỡ để tôi khổ-não, và cũng không muốn khổ-não vì tôi. Vậy chúng ta yêu ai, cứ việc yêu, mà đừng làm khổ nhau.

Anh yêu Kiều-Liên, tôi xin kính trọng cái tình yêu đó; mà tôi yêu Kiều-Liên, anh cũng dùng nêu pha hoai... Nghĩa là, từ nay Kiều-Liên sẽ là một dóa hoa ta cùng thường ngoan... (*Chi định phản đối*) mà không ai được động đến, mọi vi tiền cõi, chúng ta cùng ngưỡng vọng một cách kin đáo, xa-xôi... Kiều-Liên sẽ không là vợ anh mà cũng không thuộc về tôi. Nàng sẽ di con đường của nàng cũng như trăm, nghìn người thiếu-nữ khác, ta chờ quan tâm. Riêng chúng ta, mỗi người tạo lấy một cái hình ảnh Kiều-Liên trong tâm hồn để yên-ủi nỗi lòng... Chúng ta sẽ làm bạn với nhau cho đến khi hết cái hơi thở cuối cùng. Còn Kiều-Liên dẫu lấy ai, dẫu yêu ai, cũng vẫn còn cái hình ảnh tuyệt sắc giai nhân mà một ngày kia dã vô tình im sầu vào tâm hồn chúng ta.

Chi — Sao mà hôm nay anh hùng hồn thế! Tôi không ngờ anh giải được cái nỗi bất bình của chúng ta một cách nhanh chóng và khôn khéo đến thế. Xin tuân theo lời anh và cảm ơn anh.

(*Chi bắt tay Lan, Lan đứng dậy, mặc rắn dồn lầm, đi loang-choang ra đường: giờ vui vui mua to. Một phút nắng nè. Tiếng mưa rào-rào, nhẹ não-nặng lầm.*)

Chi (*nhin theo Lan, mỉm lái, chay lat*) — Tôi thấy như anh đau đớn lầm, phai khòng, anh Lan?

Lan (*cười giọng*) — Không, anh nhầm đấy. Tôi có gì mà đau đớn đâu, chỉ vì nói nhiều quá trong lúe dang cảm động, nên mệt đó thôi... (vui vui Chi cùng quay vào giữa nhà) Chúng ta nên di nghỉ, ba giờ sáng rồi..., Anh ra cầu thang lấy hộ cái chiếu, rồi đóng cửa lại nhé!

(*Chi ra, Lan đứng một mình, cầu môi im lặng, nết mệt lại đây vê đau buôn. Một lái*)

Lan (*thở dài, ngửa mặt nói một mìn*) — Lan (thở dài, ngửa mặt nói một mìn) — Tôi ta tự nói dối ta một cách ghê gớm... Cái tình bắng-hữu, dù nặng đến đâu, có thể nào thay được ái-tinh không?...

Chi (*đóng chiếu, chấn vào, vira giải xuống sân gác vira nói một mình*) — Thế mới biết cái tình bắng-hữu có khi còn mạnh gấp mấy ái-tinh, và khi người ta biết yêu nhau bắng một tám lóng dài-lượng, cái cuộc đời mới dễ chịu làm sao! Cái cuộc đời mới đẹp dễ làm sao!

HÀ MÂN
DOAN-PHÚ-TÙ

CẨI CHÍNH

Trong bài « Kiều-Liên » đăng số báo trước, có vài chỗ in lầm, vây xin cải chính:

Cột thứ nhất, dòng 14: Hai mảnh chiếu rách troma, xin đọc là:hai mảnh chiếu rách troma.

Cột thứ ba, dòng cuối: (thêm một đoạn, xin đọc lại: Chi (vui cười). — Rồi những giờ ngồi người ta nén gót giày vernis ở promenoir một cách ung dung và vênh-vào, ra điều ta mới ở một loge nào ra đây, vi bô loges ra thì đi về cái promenoir ấy...)

Từ nay các quý-bà, quý-cô hẳn được vua ý, vi tiệm chính BOMBAY 80, Hàng Khay đã khoáng-truong rộng rãi, với muôn nghìn hàng mới kieu là, thiết kế chỗ chung bày cho tiện việc kien chon. Nhất là vụ cưới xin đến nơi. Tiệm chính BOMBAY đã nhận rất nhiều hàng to D'Albène, đóng hộp rất lịch-sư.

Ông QUẤT-HIỀN, «Thịnh-dực» được phong VŨ-DUY-THIỀN 139, phu hàng Ruya Ném-dinh 20 năm nghiên cứu nghệ thuật nổi tiếng danh-sư. Có thuốc Lâu 0\$100 một ve. Thuốc Dương-mai 2\$00 một ve. Khi-hu, «sách hoạch» đổi x 2\$00. Xì hoi han vê bệnh cản san long mach giúp.

KHÁI-HƯNG VÀ BẢO-SƠN

sẽ hợp tri, góp sức
để hiến độc - giả một truyện dài
rất cảm động:

GÁNH HÀNG HOA

sẽ bắt đầu đăng
từ số sau.

Tết năm nay các ngài dùng giày gì?

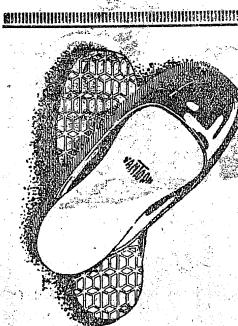
Giày Kim-Thời

Marque, dessin et modèle déposés
Kiều rất đẹp, mũ lông Hoa-ky rất tốt, để cao-xu den, duc ở bên Pháp, di bền gấp bốn lần
để da hay để crêpe, không churut và toet ra
như để crêpe, trông đẹp và nhẹ như da,
để mưa không ngấm nước. Giá rất hàn.

Bán buôn và bán lẻ:

VĂN-TOÀN

95, Phố hàng Bào, 95 — HANOI



Những việc chính cần biêt trong tuần lê

Tin trong nươc

Đức Bảo-Đại di tuần du.

Huế — Đức Bảo-Đại đã cùng với quan Khâm-sát Thibaudet di tuần du hạt Ban-Mé-Thuot.

Một lè định mới về việc mua đất cản-cước.

Từ nay ai mua đất cản-cước sau khi đi triều, nhà chư-cấp phải cho mua cuộn điều-trà cản-thân, xét thấy chung-có đích thực là người có thể bị mất, bấy giờ mới phải giấy chứng nhận cho, thì người mua đất mới ra sổ cản-cước lấy thê khác được.

Thuế xuất-cảng mới về thóc gạo và ngô.

Bắt đầu từ 1.11.33, Chánh-phủ sẽ cho thi-hanh thuế xuất-cảng mới về thóc gạo, và từ 1.12.33 thi-hanh thuế mới về ngô.

Thuế xuất-cảng mới về gạo và bột được hạch thuế cũ 20%, thuế xuất-cảng mới về gạo trắng và tám là hạch thuế cũ 25%.

Tùy nay lúa gạo Đông-dương trở qua Pháp cũng phải chịu thuế xuất-cảng như trở qua các ngoại-quốc khác vậy.

20 hòn tiền Bảo-Đại trả về Hanoi.

Hanoi — 24 hòn tiền thu ở Haiphong gửi về Hanoi chuyển trước đã tiền thụ hest, nên lại phải gửi về 20 hòn nữa, đồng giá tất cả 1000p00.

**JOSEPH
TRÂN - ĐÌNH - TRÚC**
Luật-khoa Cử-nhan, Đại Học
đường Paris. Cố-vấn pháp-luật
Số 5, Hàng Da cũ, Rue des Cuirs
(cạnh bến chờ Hàng Da, Hanoi)

Việc kiện-tụng. Làm đơn, hợp-dồng, văn-tự. Đòi nợ. Mua bán nhà đất v.v...

Lệ hối pháp-luật: mỗi lượt một đồng

Nhà cưới

Phố Hàng Cót (Takou), số 15-A mới mở nhà cho thuê để cưới rất lịch-sự trang trọng, có đủ quầy cháo, mâm, long, cốc chén bát đĩa và thay nấu rất khéo; chỗ ngồi ăn tiệc rộng rãi, mắc nhiều quat rắn, phòng cô dâu lịch-sự bày theo kiêu-ân-thời. Giây nói 871.



Phòng Dân-biểu Bắc-kỳ họp Hội-dồng.

Trước có tin đến 25.9 này, phòng Dân-biểu Bắc-kỳ họp Hội-dồng thường-niên, nhưng vì số dự-toán sang năm làm chưa xong nên lại hoãn đến tháng Octobre này.

Về dịp Trung-thu.

Ông Nguyễn-dan-Giám Hà-dông có treo một giải thưởng trống-quân — Bát đài hát từ hôm mồng 10, phái giải hôm rằm (ở chợ Hà-dông và các phủ huyện).

Tin làng báo

Báo Progrès-Indochinois bi truy tố.

Ông Đỗ-thúc-Trâm chủ báo Progrès-Indochinois bị truy tố về tội trich mờ của báo « Le Populaire-de-l'Indochine » và viết nhiều bài súc phạm đến Triều-dinh Huế, đã bị đòi ra trước quan Biên-lý.

Giới-thiệu Sách mới

Bản-báo mới nhận được :

1) Quyển Người-Son-nhan của ông Lưu-trọng-Lư. Có phu thêm mấy bài thơ mới (một vài bài đã có công trong Phong-Hòe-số tết). Sách già 30 trang, giá 0\$30.

2) Quyển Thiên-văn thường thức của Thomas Trứ. Sách già 124 trang.

3) Quyển Quốc-văn So-học độc-bản của ông Nguyễn-đức-Phong. Sách già 234 trang giá 0\$60.

TIN THÈ-THAO

Bơi lội

Cúp Cung-dinh-Vận do Rạng-Dông và Indo-sport tổ chức.

Đến chủ nhật 24 Septembre này, hồi 6 giờ sáng sẽ có cuộc bơi 3600 thước, không có giải thưởng, do các ông Cung-dinh-Vận, Henri Rochat, Nguyễn-văn-Bình, Nguyễn-ngoc-Đầu, Cao-nhu-Thắng và Lưu-duc-Thắng bơi.

Cúp bơi 800 thước có giải thưởng hiện đã có 20 người dự cuộc và cuộc bơi 1600 thước có 7 người dự cuộc.

Sau cuộc bơi 800 thước sẽ sen cuộc bơi thuyền buồm rồi mới đến cuộc bơi 1600 thước.

6 giờ kham 15 các người dự cuộc phải có mặt tại nhà Cercle Nautique ngày con đường Cổ-Ngr. Lúc bơi phải mặc maillot và quần dài den.

Rạng-Dông và Indo-sport
lai cào

TIN TRUNG-HOA

Nhật bắt dân Nhiệt-hà giồng thuốc-phện.

Bắc-binh — Sau khi đã lấy được Nhiệt-hà, Nhật bắt buộc dân ở đây phải giồng thuốc-phện. khắp tỉnh Nhiệt-hà có thê thu được 10 vạn cân, còn Đông-tam-Tỉnh thì thu được 30 vạn cân, giá 0\$30.

Các trường học phía Đông Bắc từ nay toàn dạy chữ Nhật.

Bắc-binh — Gần đây người Nhật định thi hành 3 chánh-sách mới tại mặt Đông, bắc nướt Tàu là :

CĂN NGƯỜI GIÚP VIỆC

Công-ty ĐỨC-MỸ FRÈRES ở số nhà 70, phố hàng Đông Hanoi, là một công-ty cho thuê xe ngựa (Bánh bom, bánh cao xu đặc, riềm toàn bằng nhung, dạ, thiên kim-tiến) xe ô-tô kiểu mới và dòn rồng bát công son thép vàng, nghi truong lối cõi về việc tang rât lịch-sự, chép chấn thanh nhã.

Muốn cần dùng ngay tám ông giúp việc ở trong tám hò thành-phố, mỗi hò một ông. Lương giá rất hậu.

Vậy ông nào muốn giúp việc xin mời lại công-ty thương lượng.

Công-ty ĐỨC-MỸ FRÈRES lại muốn đặt thêm mỗi tỉnh một chi điểm.

Vậy ông nào ở các tỉnh muốn làm đại-ly, xin viết thư về ban công-ty hỏi thê-le. Nhớ xin định họe timbre giả nhời.

Sociétés Généralle de Convois et transports funèbres « Đức - Mỹ Frères ». 70. Rue du Coton, 70
Hanoi
ĐỨC - MỸ FRÈRES

I. Các trường học dạy toàn chữ Nhật và tiếng Nhật.

II. Quan lại toàn dùng người Nhật.

III. Ngach cảnh-sát Mân-chau có thiếu người cũng không bô ai nữa.

Tú-xuyên dâ hêt nội loạn.

Tú-xuyên — Hai tướng ở Tú-xuyên là: Lưu-Trong và Lưu-văn-Huy đã bao lâu nay vẫn cùng nhau khai-chiến, nay đã hòa-hieu và tuyên bố với quốc-dân từ nay sẽ cùng hiệp-lực đem quân đi giúp việc tiêu-công.

TIN PHÁP

Thanh-niên thế-giới hội-nghị.

Hội Thanh-niên thế-giới hội-nghị phản-đối chiến-tranh và chủ nghĩa phát-xít » ở Pháp đã tuyên cáo chủ nghĩa với anh em lao-động Đông-dương và cố-dộng lấy thêm hội-viên.

Tin Nhật

Quanh việc ám-sát Khuyễn-dưỡng-Nghị.

Bắc-kinh — Quan Biên-lý tòa án Hải-quân giữ việc xử án các sĩ-quan đã dự vào cuộc mưu sát thủ-tướng Khuyển-dưỡng-Nghị, xin tòa xử tử 3 người, 3 người cầm-cổ chung-thân và 4 người tù 3 đến 6 năm tù.

Quan Tổng-trưởng bộ

Ngoại giao từ chuc.

Bắc-kinh — Bá-trước Uchida là Tổng-trưởng bộ Ngoại giao Nhật đã cáo bệnh xin từ chuc bộ trưởng 14.9. Ông Kokishirata nguyên sứ - tânh Nhật ở Moscou đã được cử lên thay.

THUỐC ĐIỀU-KINH

THẦN-HIỆU

Dân bà kinh ngọt không đều, sinh ra đréc dầu, đau mắt, đau bụng, đau lưng, không sinh đẻ.... Chỉ dùng 3, 4 hộp DƯƠNG-HỒNG ĐẠN của THO-DÂN Y-QUÁN, sẽ khỏi các chứng, vi thuốc ấy điều kinh, bô huyết, rất lợi cho sự sinh-dục. Ai dùng rồi cũng phục là hay.

Mỗi hộp 1\$20

Ở xa thêm tiền trước. Thư và mandat xin gửi cho ông :

PHẠM - QUẾ - LÂM
54, Phố Sinh-tử — Hanoi

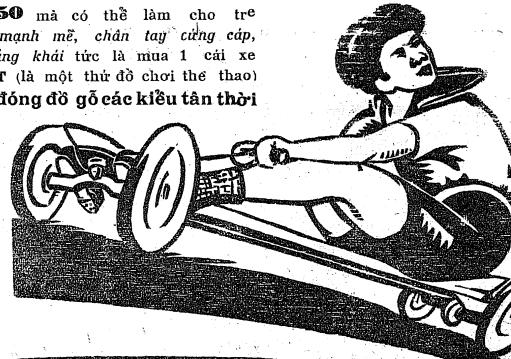
THẦY HAY NÊN GIẢ-MẠO

Thần Cốc-Tử đã có tiếng, suốt nước Nam đều biết hay. Có kẽ vỏ-lại đầu đèn, Muốn kiếm lợi nén giả-mạo thầy! Tôi xin có lời kinh-cáo để đồng-bảo biết thầy, tướng Thần-Cốc-Tử, đến nước ta từ Haiphong đến đây, đã bảy năm nay, tôi đã giới-thệu thầy cho đồng-bảo biết.

Vi thầy xem bói, xem số Hà Lạc, xem tướng nhiều người đều khen thầy là nói ai đúng, ấy không sai môt điều. Cho nên thầy được đồng-bảo: người Annam, người Khâh cả các ông Tây bà Bàn cảng ngày đến xem càng nhiều. Thầy được chính-truyền tự nhà và có họe-thứ chắc-chắn.

Thế mà nay chúng quanh có nhiều kẻ thầy-thế, cũng đặt tên hiệu giống-giống nhau làm anh em chủ chúa để mong kiếm-lợi: nói lầm điền sai, làm cho mang tiếng. Đòi này thiếu gì hang người thầy cái gì hay thời giả-mạo. Cho nên tôi sợ sự giới-thiệu của tôi trước có người tưởng nhầm, phải có mấy lời mách các quý-hách nên nhớ dịch « Thần-Cốc-Tử » trên gác, số 40 phô hàng Đông, Hanoi, mới là chính-thầy.

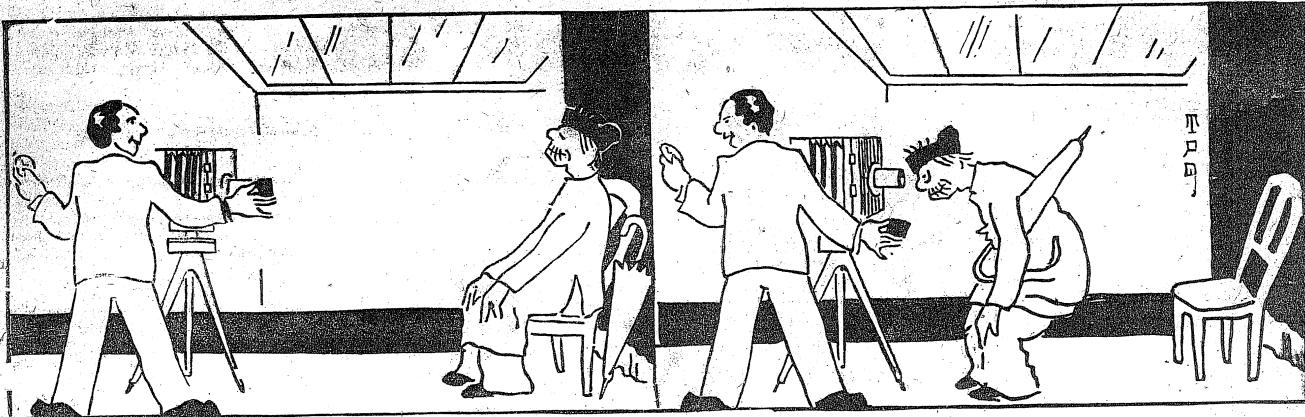
MAI-LỘC-DƯƠNG
37, phô Lamblot, Hanoi



(tức là nhà PHÚC-THÀNH cũ).

Ở số 43, phô hàng Đậu, Hanoi — Tel. 251

Mua buôn từ 10 cái giờ lên có giá riêng



— Ấy, cụ Lý, cụ phải nhìn kỹ vào chỗ này!

... 2 phút thì xong!

GÁI CẦU TREO

MỘT KIẾP TƠ VƯ' O'NG HAI MỐI TÌNH

Nghé đến tiếng « gái cầu treo », xin các ngài chờ hỏi tôi cầu treo ở đâu vội. Đề tôi nói cho ra đầu ra đuôi đã.

Gái cầu treo chẳng có nào được học như ta, cho nên dù đến chữ O thật méo, các cô cũng vạch không nén. Thế mà cái tài kinh-tế, cái óc thực-nghiệp của các cô đến các tay bác-học cũng phải phục. Chẳng thế: không có được đồng trình nhô, cô nào cũng gầy nỗi một cái co-dồ rát dáng sợ cho con trai nhà Nam minh. Mỗi cô đốc xuất hẳn một nhà máy to: có dàn, có to, có máy kéo sợi, rồi từ những việc nhô-mọn đến việc irom to, kéo sợi, cài gầm, thiên hoa, nhà máy cô nào, cô nấy chỉ một mình làm lấy, không nhờ vả nhau mà cũng không thèm cây đến ai.

Nhà kỹ-sư Brown danh tiếng như thế mà còn phải nhờ tới các cô mới nghĩ nổi lối cầu treo, là lối cầu ngày nay ta thường thấy gióng dọc gióng ngang, gióng lên gióng xuống, trông xá như con rồng rồn khúc qua sông vây. Ấy thế mà đến việc nội-tro cũng lại một mình các á đảm-dang nữa mới lạ chứ!

Cái tài của gái cầu treo, bà con đã phục rồi, bà con muốn hỏi tôi các á ở đâu hẳn? Vậy tôi xin nói: đè bẹp con dồ sứt ruột: gái cầu treo, ở ngay nước Nam minh cũng có, vì các á là dân vạn quốc,... vì các á là...Nhẹn !

Tróng là gì? Chứ những á năm trên vồng « lây trời chè chúa » sang ấy, thi tóm chết!

Tôi nghiệp quá, bà con chế cái bụng các á nó đã ông lại có hốn cái núm con diêm dằng sau lâm mốt cả về mỹ-thuật di chửi gì? Ấy thế mà đang nằm trên phản, bà con đợt nhiên thấy ngay trước mắt, bốn cặp

càng nguêo-ngoao của các á, có lẽ đến chết khiếp di dược đấy nhỉ? Tôi xin nói thực, chính đến tôi đây cũng thế.

Khôn nhưng cái bụng ông ấy lại là cái nhảm chẽ to, bốn cái núm vỗ duyên kia là bốn cái máy kéo sợi, mà chân căng cõi nàng phải như thế mới làm việc được, thi bà con xem nên xếp đặt thế nào cho nó có vẻ mỹ-quan, bảo giúp tôi với.

Chí tôi đây xin chịu, vì gái cầu treo là con nhà lao-dộng, thi giờ dẫu mà nay phấn diêm, mai son to.

Cái nghè nó làm xấu con người là thường, đã có nghề thì đẹp, xấu có hè chi, « cái nết đánh chết cái dẹp » co mà!

Vậy tôi xin bỏ cái « sắc » đi mà nói đến cái « tài » của gái cầu treo.

Kia một cô đang làm việc, ta cứ rón-rón lại tận nơi mà xem, đừng làm náo-dộng, kéo cô ta giàn, cô ta ngưng chán, cô ta nguyễn-nguầy bỏ đi trốn nơi khác mất!

Ta cứ cố nhìn kỹ mà xem, dặng sau, bốn cái núm chướng mắt kia, nó đang tháp-thò tung ra ngoài một đám mây trắng. Mỗi núm phồng ra hàng nghìn sợi to, bốn núm vị chí di bốn nghìn ! Rồi bốn nghìn sợi chập thành cái sợi mà cô nàng căng nghenh ngang ở nhà ta đó.

Cái võng, cái cầu treo, hay cái mạng của cô trông như cái bát quái, nếu ánh nắng chiếu vào, đường to sẽ lóng lánh như ngọc vậy.

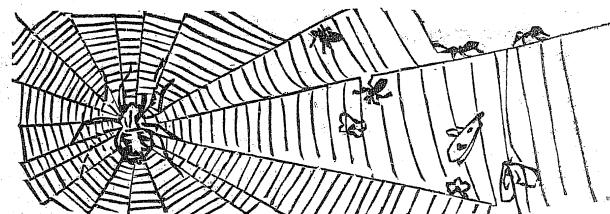
Đẹp lị! ai ngờ cái con người xấu, như ma kia lại có cái tài hoa như thế!

Mạng cô căng lên là cái biếu hiệu của cái đời cô đấy. Mỗi sợi to là một đoạn ruột cô đấy: ta làm cô đứt ruột ư? Lòng cô đau xiết bao!

Cô căng mạng lên, cô lấy chỗ giữa

làm nhà, lấy chung quanh làm lưới, làm bẫy, làm bẫy chiến trường, làm nơi sau này bỗ thày biết bao muỗi, ruồi, sầu, bọ.

Một sợi to cô căng lại là một sợi giây điện dây, cô chỉ việc ngồi trong nhà cũng đủ biết được tin tức phía ngoài rồi. Nhưng cô chẳng phải là gái cầm cung, cô bày trận xong, thường cô ra nơi khác, nấp vào khe cành, kê lá dẽ trong những ngày « hung », thân cô khỏi làm mồi rử loài ác đến.



Cô từng trải việc dời dã lăm, cô nhận biết cái đời cô nó gian-nan, nguy-hiem, nỗi cô khôn, cô phân biệt được kẻ hay người dở, ai là bạn cô mà ai là kẻ thù.

Nhất là các công tử kiến, thắt đáy lưng ong, diện bộ cánh đèn hay đỗ; gái cầu treo ghét thảm ! Các cậu nhóc khi cù chàng mảng, đuổi chảng di, hỏi chảng nói, mà nào có công việc gì đâu, các cậu chỉ chực ăn beo !

Thấy các cậu, gái cầu treo dã lầm-bầm rằng :

— « Quân gi mà dai như đỉa đói, cứ chòn-vòn làm mất cả công việc của người ta. Mi cứ chạy như ngựa sống thế, thi con con gi đám bén mảng đến đây nữa.... »

Rồi cô á giận run cả người, phải dựa vào cây, bàng-khuảng nghỉ ngơi, cô lo xa:

— « Bữa nay, ta no rồi đã dành Chử mai, kia, kia, kia, cũng như thế thì ta át phải dồi. Ta dồi thì nhà máy định công. Nhà máy định công thì ta không có sợi chảng. Không sợi chảng thì... »

Cô á rứt rối như tờ vò, lung-táng trong cái vòng luân-quẩn ấy một hồi, rồi nhất định cứ như xưa, nghĩa là : cô bỏ cửa, bỏ nhà cho quân du

thủ, du thực, cô bước di lập lại eo dồ nơi khác.

Cái sự nghiệp của cô nay mất mai dựng như thế là thường. Song những lúc tám chán thoán-thoắt, cô khỉ cô chợt nghĩ đến thân thể, lo cho cái hậu vận mịt mờ của cô, cô ngừng lại, cô thồn-thức trách con tạo đầy dặn chi mình vào cái kiếp to vuông.

Có khỉ cô cảm quá, cô rời sợi to, cô ngã vật xuống, thiêm-thiếp giấc nồng. Nhưng khỉ mờ choàng mắt tỉnh lại, nhìn chung quanh, cô giật mình, nỗi lo đâu lại kéo đến. Lần này, cô nén lòng sâu, gióng nỗi lại dường to dã đứt quãng, rồi mãi công việc, gót sen cô lại thoán-thoắt, gánh buồn nhường như cô dã trút hết cho theo ngọn gió từ bao.

(Còn nữa)

CHÀNG THỨ XIII

HỘI PHỤ-HUYNH HỌC-SINH

Từ khi người Pháp sang reo giảng bài văn-minh ở xíu này thì các Ngài hiều ngay nền âu-học là cần, nên kêu gọi con sang Pháp, người tìm trường cho con học, mục đích mong sao cho con em chóng được thành tài. Xong cũng nhiều người bắt-mắn, ví gửi con đi xa có nhiều điều kiện mà tìm nơi học đứng-dẫn nhiều nỗi khâ-khán, nên ông LEUKET, cù-nhân mang vần-chứng triết-học, nguyên chánh sở Cứu-tổ Toàn-Quyền Đông-Pháp, khi di diễn-thuyết ở các tỉnh trong Nam ngoài Bắc, còn nhô nhồi yêu-cầu của các Ngài, mà ngày nay đã mở một trường rất to ở Hanoi để đón cái tài giáo-hóa trong khoảng hơn hai mươi năm giờ bên Pháp mà đào-luyện cho con em Việt-Nam. Trường này tên là :

Lycéum libre Hong-Bang Hanoi

Trường tuy mới mẻ mà niêm học mới ròi đã có non hai nghìn học-sinh: náo lầu, náo Nhật, náo Tây, Ai-Lao, Cao-Miên, Xiêm-La, Án-Đô, Trung, Nam, Bắc, ba kỳ tội học, kẽ thi bằng tay (CEPF, BE, BEES, BS, Bacc. Métro), người thi bằng bằn-xứ (CEEI, CEPI, DESPTI, Bacc. local). Số học-sinh đông như thế là vì từ trước đến giờ mới có trường tư-thục này được phép mở đến ban Tú-tái và giấy đi thi các kỳ thi, mà quy-mô kỷ-luat theo như các trường có tiếng bên Pháp. Trường ở đồn Hanoi, trong rue Ha mặt phố (Jules Ferry, Cathédrale, Lambiot) trong một tòa nhà đất rộng hơn một vạn thước vuông, có sân chơi mát-mẻ, cây cổ um-tüm, có chỗ cho lưu học-sinh ăn ở ngay trong trường tiền ăn học không tính đặt. Các lớp nghỉ-hè có 60. Niên học 1933-34 bắt đầu ngày 1^{er} Septembre hời 7 giờ sáng. Ai xin học hay xin cuốn điều-lệ thi đến 70 Hàng Trống bay viết thư đề :

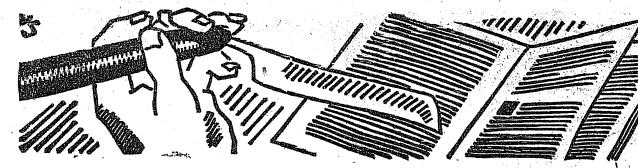
Monsieur le Directeur du Lycéum libre Hong-Bang Hanoi.

**NHÀ THÍ-NGHIỆM
BỆNH LÂU GIANG**

Đã phát minh những thứ thuốc chữa về bệnh ấy

Hiện thuốc Lê-huy-Phách làm thuốc đã lâu năm, đặt phòng riêng để thí-nghiệm bệnh Lâu và Giang-mai. Hồi năm 1934 đã phát-minh những thứ thuốc này để chữa về bệnh ấy. Lâu mới phải (éat nigr) bát cơm mù mán, buốt, tức, chí đứng từ 4 đến 6 ve là khỏi hẳn, mỗi ve giá 0p60. Lâu lâu năm (éat chronicus) thường sinh nướu niêm vắng đỏ, bay dục cùng là vẫn-vẫn, lúc đì tiêu chảy, tè chí mồi-mết, yếu đuối và còn sinh nhiều chứng khó chịu khác nữa. Như thế chỉ dùng 2 ve liét-trứng giá mỗi ve 0p60 và 1 hòn to bò ngỗng-trú-ám 2p. hộp không ip, là khỏi hẳn. Thủ thuật này ai dùng không khỏi sẽ già lại tiền. Còn bệnh giang-mai thì bắt cứ nứn đến đâu, uống thuốc của bản-biệt cũng không khỏi bon là bệnh lâu, ai ai đều biết. Muốn bồi điều gì định theo timbre 0p65 giờ lồi ngay. Cứ ra muỗi thóp gửi thư về sẽ gửi theo cách linh-bô-giao-ngôn (C.R.). Thư và mandat xin dè :

M. Lê-huy-Phách
12, Route Sinh-tử, Hanoi — Tonkin



NHỮNG HẠT ĐẬU DỌN

Văn-tả người.

1. — Trich trong truyện (Tâm-Khuê (T.N.D.B. số 145):

Chám thuốc lá xong, một nụ cười lộn cáp môi Tâm-Phú cõi vẻ đau đớn trong 22 cái xuân-xanh.

Thế thi eau nụ cười ấy có ý vị lầm, tuy nó eõi vẻ đau đớn trong 22 cái xuân-xanh.

2. — Cứng trong truyện ấy:

Ôi con người yêu-diệu biết chàng nào, nước da trắng mịn, mũi dọc dừa, điên-thêm hai con mắt bồ câu và cặp môi, dỗ chót thường dẽ lộn hàn rắng trắng như ngà mà nhẵn cáy dòi hình như Tạo-hóa chỉ để riêng cho những người như Tâm-Khuê nàng được hưởng. ? Tôi nghĩa quâ di mất !

3. — Trich trong báo Đông-Pháp số 2441 trang 2.

... Thủ nhất cái đầu, tóc chải bóng mượt, nằm trên bộ mặt choán-choát, đèn...

Cái đầu nứn thê nào được trên bộ mặt ?

Giả giàn quá.

Trich P.N.T.D. số 1 (bài Phi-lộ trang 3).

« Tiêu-thuyết » mỗi kỳ hai cái.

Giả giàn thật ! Tiêu-thuyết những hai Cái một kỳ,

Ý chừng có ấy giải phóng.

Trich trong truyện « Người vợ tám ngày » (P.N.T.D. số 1).

1. Cõi Liên tho-thần phóng dõi con mắt rầu-rĩ.

2. Liên-Hương phóng tầm mắt ra tận chân trời dông xa.

Thế là eõi cõi đã giải phóng dõi con mắt !

Thực à !

Cứng trong truyện ấy :

Nàng là cái hình người sáp nặn.

Vậy nếu nàng mà ngõi gần lò sưởi thi cháy ráo cõi chi.

Tội nghiệp !

Trich trong « Mây lời nói đầu » (P.N.T.D. mục Trước máy ảnh) :

Chúng ta cũng nên tìm những tội xấu của ta mà không bao... cõng nõc ra dưới ánh sáng mặt trời.

Thi eõi căng eõc chúng nõa ra. Nhưng này, các eõi oí, nhũng tật xấu của ta, chúng nó thường ở trong xác thịt, vậy thi eõi lõe các eõi phái mạnh bạo cõng nõc xác thịt của các eõi ra dưới ánh sáng mặt trời chăng. Nếu thế thi tội nghiệp quâ di mất các eõi a !

Trong bát chè nhà.

Trong truyện ngắn « Ái tình » của Viết-Sinh :

Bên con đường Cõi-ngr, Vân và Lan hái người lõng yên ngồi trên bùi bùi...

Có lẽ tác giả viết ngõi trên bài cõi « và eu thợ xép chữ cao hưng » xép ngay thành bài bùi ? Hay ngõi di chơi Đỗ-Sơn mới vè, còn ngày ngát cảm tình cùng bài bùi chăng ?

NHẬT-DAO-CẠO

Phong-Hoa dương dự-dịnh mở một mục nói về bọn Cản-long (từ lúc thành lập cho đến, lúc tan). Hiện đang điều tra.

HỘP THƯ

Ô. B. x. Quỳnh — Vũ-tiền-Thái-binh — Tranh ông chỉ được đăng, chứ không được thưởng.

Ô. P. v. Biều — Nhà báo xin nhận là ông có trả tiền rồi, nếu ông mua thêm hai tháng báo thì tính theo giá báo bán lẻ. Xin ông viết thư cho nhà báo biết ý ông muốn gì chưa được rõ ràng vẫn tốt, vì xem như thư trước chưa được rõ.

Ô. M. V. Hanoi — Ngài cứ viết thư hỏi báo Saigon 39 Colonel Grimaud Saigon.

Ô. Quang Thạch-thất — Phản ánh được Ô. Minh-Tuynh Hưng — yên — Xin ông gửi nội những đoạn sau.

Ô. Lán-Sơn Haiphong — Sẽ đăng dần.

Ô. Giem — Làm tự nhà báo — Đăng lõe là báo biếu vi ngay-trả nõn mới ra như thế.

Ô. N. D. Điện — Rất hay, tiếc rằng muộn quá rồi.

Ô. Đ. tr. B. Halduong — Bản-báo không thể theo ý người.

Ô. Tr. xuân-V. à Vinh —
Tứ số 1, điện số 10 = 0\$10 × 10 = 1\$00
“ 11 “ 13 = 0.03 × 3 = 0.09
“ 14 “ 20 = 0.07 × 7 = 0.49

nghĩa là 1 đõn 20 giă 1.58
Ô. Ng.v. Ng Phê Bình-gia — Ngân-phieu của ngài gửi ngày 19-7-33 bản-báo đã nhận rõ.

Ô. Qu. B. Soal-Riéng — Ngân-phieu của ngài bản-báo nhận rõ, vì người viết bằng biển nhầm.

Ô. L. v. Q. Vientiane. — Uлан cũ của ngài đến 15-9-33 này vừa hết. Cái ngân-phieu số 154 séri 010. 007 ngày 6-9-33 số tên 1800 dài đầu vè hạn mõi từ 16-9-33 đến 5-3-24.

TRÀ LỜI XẾP CHỦ Ô

| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 |
|-------------|-----------|---------------|-----------------|---------------|---------|-------|---------|-----------|--------|--------|------------------------|
| 1 THÀ | 2 HÌ | 3 I N S A C H | 4 T H O I L U A | 5 H A | 6 U N G | 7 H O | 8 M U | 9 M U | 10 M U | 11 M U | 12 N G U Y E N N H A C |
| A N H I E N | G A I | H O N H I O | L U A | N O N G N I A | G | K | I H A O | N O O N G | T | M U A | |
| A N | C H O N G | O | | N G N I A | G | M U | A | M | | | |
| | | | | | | | | | | | |

TALC DE VENISE PARFUMÉ « CON-GÀ »

là thứ Phấn Soa-Róm của Nước Ý-Bại-Lợi. Khi tắm xong, soa-và chung vừa mát, lõi rôm, khôi ngõi lại rõ tiền.

Hộp 120 grs. giá có: 0\$10
Có bán lõe ở các cửa hàng to các tỉnh.

Tổng Đại-ly
TRUNG, NAM, BẮC-KỶ
NAM-TÂN
84, Phố Bonnal, Haiphong
Bán buôn và bán lõe

Bác-Sỹ NGUYỄN-VĂN-LUYỀN

8, rue Citadelle. Téléphone: 304

CHỮA BỆNH BẰNG BIÊN
CHỮA MƠI BỆNH VÀ CHUYÊN
CHỮA BỆNH ĐÁM BÀ CON TRẺ

số 8 phố Đường-Thanh
(Đường Cửa-dòng sau phố Xe-Điển)
HANOI

Có giấy nhận mực bằng khen chữa về bệnh

LÂU GIANG

(sản lồng giúp các người nghèo khổ chẳng may bị phải)

Bệnh lậu phát ra sưng, tức, mủ, mán, cường dương đau, đái buốt, dù nặng nhẹ thế nào, eõi đồng 1 lõi thuốc trong 24 giờ đồng-bồ là đỡ chiu ngay, 0p60 một lõi, 5\$ 12 lõi, mà sau khi khỏi bệnh này di độc còn lại nước tiểu khi trong khi vàng, lão-vẫn đục (filament) qui đầu uốn-uột, thỉnh-thoảng nhói ngứa, còn ra một chất nhón-nhón trá mủ; mà có khi các đầu xuang thường dài moi, chí dùng 1, 2 hộp, nặng 3, 4 hộp kiên-tinh tuyêt-lâu (thuốc triết nõc) 1\$50 một hộp là khỏi rút. Thuốc giang 0p70 một lõi (có nhận chữa khoản không khỏi sẽ trả lại tiền).

Binh-Hung

88 - Pavillons Noirs (phố Mái-máy). — Hanoi — Giày nõi: 543

THUỐC LÂU HỒNG-KHÈ

Bệnh lậu mới phát ra mủ, ra máu, buốt tức, hoặc bệnh đã lâu không rút nõc, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng nẩy, lại thấy có mủ và xem trong nước tiểu có vẫn uống thuốc này đều khỏi rút nõc. Thuốc đã mau khỏi, lại không công phat, nên được anh em chí em đồng-bảo tin dùng, mỗi ngày thêm đông, em người Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi rất nõc, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lâu Hồng-Khè. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mai; tim-la phát hạch lén-seá nõng rết lõ-loét quy-dầu đau xuang, rất thịt, rúc đầu, nõi mõi-day, ra mõi gá, hoa khé, phá lõi khớp, người uống một ống thuốc là kiën-hiệu, không hại sinh-dục. Cũng 0\$60 một ống. Xin mời qua bộ lai hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giày-thép đến tận nơi.

HỒNG-KHÈ DƯỢC-PHÒNG

88 — Route de Hué (số cửa-chợ Hòm) Hanoi — Téléphone 755



PREMIÈRE LISTE DE TIRAGES DES REMBOURSEMENTS
du mois d'Août 1933

Effectué le 30 Août au Siège Social à Hanoi
Sous la Présidence de Monsieur LONG, Administrateur de la Société
Assisté de deux assesseurs Messieurs Guillame et Nguyễn-nga-Phi.

tous deux porteurs de titre.

| | NUMÉROS des titres sortis au tirage | NOMS DES BÉNÉFICIAIRES |
|--|--|---|
| 1 ^{er} Tirage 5000\$ | 11.585 | NON ENCORE ÉMIS |
| 2 ^e Tirage 1000\$ | 1927 | Titre de 1000\$ Mademoiselle Jeanne Le Huân Cua 7, rue Lefebvre - Saigon |
| 3 ^e Tirage Libération définitive du titre. | 199 - A 199 - B | Titre de 500\$ Madame Nguyễn Huynh Thành rue de Verdun à Tourane Titre de 500\$ Monsieur Sang Hou rue du Musée à Bourane |

Le prochain tirage aura lieu le Vendredi 29 Septembre, à 10 heures du matin, à la Direction Cochinchine-Cambodge, 205-207 rue Catinat à Saigon.
Le montant du remboursement
Septembre à 5000\$



Bầu xảo Chicago và hội chợ Batavia
chiều của hằng Đầu rồng Impérial.
Jone Nam-dịnh.

Bem các hàng hàng cõi dự cuộc, ôtrợc kế
quả mỹ mẫn, nay còn nhiều thứ chiếu báu chiêu
hàng. Kieu mới - béo mầu. - không phai.
Bán rất ha.

Cần Đại-lý khắp Đông-pháp.
Thư gửi về tiệm chính: 125 France Nam
dịnh.

Muốn biết thê lệ định thêm con niệm trả lời.

Gặp khi gió tấp mưa đon,
Dùng xe AN-THÁI chặng con
cố già.

HIỆU XE

số 2, phố Nguyễn-Trọng-Biếp - Hanoi

MỘT NHÀ TƯỞNG SỐ ĐẠI TÀ

La-Phù-Sơn Đạo-Nhân là một nhà Đại-Tưởng
Sĩ, địa-lý chính tông, vua ở bên Tàu sang
Đạo-Nhân có thể bảo cho biết trước những
diều kiện, hậu, cát, hung, một cách rất tường-tận,
và chắc chắn. Xin mời đến phò Hàng-Dâia
số nhà 49 xem mua kẽo Đạo-Nhân về Tàu, là
lớp ấp tốt.

THUỐC LẬU KIM-HUNG HA GIA

Từ xưa đến giờ, bản-hiệu chỉ chuyên môn mấy phương thuốc đặc biệt: Giang-mai, lậu mới, lậu kinh-niên, phòng-tích dầu dạ-dày, diều-kinh, khí-hư vân-vân, mà thịnh vượng bội-chứng, bởi vì những thuốc của bản-hiệu chế ra đều linh-nghịch như thần, ai uống cũng khỏi cả, cho nên mới báu được chạy mà mở mang chóng-thế, nay bản-hiệu dọn sang nhà mới, sửa-sang dã xong, bản-hiệu muôn-dâp-lại cái thịnh-tinh của các ngài đã chiếu-cố và muôn giúp những bệnh-nhân ít tiền, cũng có thuốc hay mà dùng, nên bản-hiệu đã trù-tinh bót-di được rất nhiều tiền phi-tồn (fras généraux) để hạ giá các thứ thuốc xuống rõ-nhiều để ai cũng có thê mua được. Vây bắt đầu từ 30 Août 1933 này trở đi, các thứ thuốc sẽ hạ giá như sau này:

- | | | |
|-------------------------------------|--|---------------------------|
| 1) Thuốc lậu con Phượng | số 19 để chữa người lậu mới mắc, dai buốt ra mủ nhiều, | mỗi ve 0\$60 nứa tá 3\$00 |
| 2) Thuốc lậu kinh-niên con Phượng | số 20 để chữa người lậu kinh-niên (chroniques, gouttes militaires, filament) | “ 0,60 — 3,00 |
| 3) Thuốc giang mai con Phượng | số 21 để chữa các bệnh tim-la, cù-dinh, thiên-pháo, phát hạch lở loét | “ 1,00 — 5,00 |
| 4) Cố-tinh bồ-thận giải-độc | số 22 tức là thuốc tiệt nọc lậu và giang-mai rất thâm-hiệu | 1,20 — 6,00 |
| 5) Thuốc phòng-tích dầu dạ-dày | số 23 để chữa bệnh ăn-không-tiêu, no-hói, hay ợ, đau-ruột, vàng-da | “ 0,40 — 2,00 |
| 6) Hồng-phương-hoàn-thuốc-diều-kinh | số 24 để chữa bệnh kinh-không-diều, đèn-quá-loang-quá-dau-bụng | “ 0,80 — 4,00 |
| 7) Bạch-phượng-tán, thuốc-khí-hư | số 25 để chữa bệnh khí-hư-bach-dai | “ 0,60 — 3,00 |

Còn nhiều các thứ thuốc khác-rất-hay, như thuốc đau-mắt, mảng-móng-cũng-khỏi, cam-tich, cam-tau, mă-vân-vân...

Bản-hiệu lại lấy nhän chìm Phượng đậu trên gõ — Phượng cung vi-ký — để trình tòa làmмарque déposée, là vi-giản đây đã có người bắt chước làm giả thuốc của bản-hiệu, vậy những thuốc nào không có nhän-ý là không phải của bản-hiệu chế ra, bắt đầu từ 1^{er} Septembre các ngài mua thuốc nên nhận kỹ cái nhän con Phượng ngũ-sắc-kéo-nhầm, vi-bao nhiêu thuốc cũ ở các đại-lý của bản-hiệu ở các nơi đều phải gửi về để đổi lấy thuốc mới hết-thay, chỉ trừ có Saigon và Dakao là phải châm-chút ít mà thôi, vi đường xa quá không gửi-kip. Tho và mandat xin-dề là M Kim-Hung, 81, Route de Hué Hanoi. Xin nhận kỹ: giá-bán nứa-tá có trừ là chỉ để tăng ngài-nào mua mỗi-lúc tại hiệu chính Hanoi mà thôi, ở các đại-lý không có lẻ-ý.

Kim-Hung Dược-Phòng 81, Route de Hué, Hanoi kinh-bach

Các noi dai-lý, Haiphong 130 Avenue Paul Doumer; Nam-dịnh 28, Rue Champeaux; Thanh-Hoa 32, Grand'Rue; Vinh 44, Rue Maréchal Foch; Hué 18, Rue Gia-long; Saigon Nguyễn-thị-Kinh 30, Rue Aviateur Garos; Dakao R.A. 146 Boulevard Albert 1^{er}

Vì một sự trong lúc ban đầu phát-hành ngay rượu 35° ở Hanoi, Hadong, nhiều người chưa được vừa ý, Bản-Công-Ty thực-lấy làm ân-hận, nên đã hết sức chân-chính tất cả các phương-diện cho thật hoán-bí để diễn-lòng quốc-dân kỵ-vọng vào BẮC-KÝ NAM-TƯU. Sau khi xin-lỗi các nhà tiêu-thụ, Bản-Công-Ty lấy làm vui mừng, hân-hạnh, loan-báo để-anh, em-dòng-bào biết rằng: MỘT THỦ RUỢU MỚI, RUỢU 40 PHÂN, của Bắc-Ký Nam-Ty (Văn-Điền) đã ra đời, đã có hán-gần-khắp các noi.

Rượu mới cát này dã-ngoan-lại-thơm, được rất nhiều thức-giá khen-rằng: rượu thực-hợp giuong với người minh-vi-nú-toan-bằng-gao-nép với men-thuốc-bắc, vây mong quốc-dân săn-lòng chiếu-cố.

BẮC-KÝ NAM-TƯU CÔNG-TY

(Văn-Điền Hadong)

Kinh-cao

HIỆU THUỐC TO NHẤT ĐÔNG-DU'ONG

Pharmacie

Chassagne

Chủ nhân : Ông LAFON và Ông LACAZE

59, Rue Paul Bert — HANOI

(TRƯỚC CỬA GÒ-ĐÀ VÀ NGAY HỒ HOÀN-KIẾM)



Bản hiệu có bán :

Thuốc chè theo đơn của Quan Bác-Sỹ

Thuốc chè-sản chữa dù các bệnh

Các đồ buộc thương-tích

Các khí-cụ đè làm thuốc

Các chất hóa-học

Các đồ trang-sức như phẩn, nước hoa.

THUỐC THẬT NGUYÊN-CHẤT

VÀ THƯỢNG HẢO-HẠNG.

THUỐC BÁN RẤT CHẠY

NÊN BAO GIỜ CÙNG MỚI.

Tiếp dãi bạn hàng một cách rất ân-cần.

Ở xa viết thư về sẽ trả lời ngay.

Trong một ngày gửi thuốc đi các tỉnh.